**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| **Tên nhánh 1 : Cây xanh thật tốt** | 1 | Từ 15 / 01 đến 20 / 01 | Phạm Thị Dân |  |
| **Tên nhánh 2: Rau củ quả quanh bé** | 1 | Từ 22/ 01 đến 27 / 02 | Lương Thị Lệ |  |
| **Tên nhánh 3: Ngày tết quê em** | 1 | Từ 29/01 đến 07 / 02 | Phạm Thị Dân |  |
| **Tên nhánh 4 : Mùa xuân – hoa đẹp** | 1 | Từ 15/02 đến 23/02 | Lương Thị Lệ |  |

**III. CHUẨN BỊ.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chuẩn bị** | **Nhánh 1: Cây xanh thật tốt** | **Nhánh 2 : Rau củ quả quanh bé** | **Nhánh 3 : Ngày tết quê em** | **Nhánh 4: Mùa xuân – hoa đẹp** |
| **Nhà trường** | - Cung cấp tranh ảnh theo chủ đề  - Bổ xung một số đồ dùng nguyên học liệu. .  - Cung cấp giống cây xanh, rau, hoa để trồng góc thiên nhiên.  - Tranh ảnh theo chủ đề | - Cung cấp tranh ảnh, băng đĩa nhạc theo chủ đề.  - Một số loại rau củ quả gần gũi và quen thuộc với trẻ.  - Tranh ảnh theo chủ đề | - Nguyên học liệu chuẩn bị cho chủ đề.  - Một số đồ dùng nguyên học liệu phục vụ chủ đề.  - Chuẩn bị trang trí đón Tết Nguyên Đán  - Tranh ảnh theo chủ đề | - Cung cấp lô to, tranh ảnh theo chủ đề.  - Hoa, nguyên học liệu khác nhau  - Tranh ảnh theo chủ đề |
| **Giáo viên** | - Chuẩn bị các đồ dùng nguyên học liệu phục vục chủ đề mùa xuân.  - Sưu tàm các bài hát, bài thơ về chủ đề  **-** Một số loại cây xanh khác nhau | .- Chuẩn bị các bài thơ, bài hát, câu truyện phù hợp với chủ đề.  - Lên kế hoạch , thiết kế môi trường hoạt động giáo dục theo đề đúng chương trình kế hoạch.  - Sưu tầm một số nguyên học liệu sẵn có của địa phương.  - Làm một số mô hình rau của quả bằng cấc nguyên học liệu sưu tầm sẵn có của địa phương. | - Chuẩn bị và làm một số đồ dùng bánh kẹo, trang trí ngày tết bằng các thùng bìa cát tông, xốp màu  - Trang trí lớp học đón tết nguyên đán  - Soạn bài đầu đủ theo kế hoạch  - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi các góc chơi  - Thiết kế môi trường hoạt động cho trẻ theo đúng chủ đề. | - Chuẩn bị đồng dùng đồ chơi, nguyên học liệu phục vụ chủ đề.  - Lên kế hoạch soạn bài đầu đủ đúng kế hoạch phù hợp với độ tuổi.  - Một số loại hoa theo mùa. |
| **Trẻ** | - Trẻ có tâm thế thoái mái , hứng thú khám phá chủ đề  - Sưu tầm nguyên học liệu cùng cô  - Thay đổi và trang trí môi trường hoạt động cuàng cô | - Trẻ có tinh thần thoái mái khám phá  - Chuẩn bị cho trẻ các câu hỏi để tìm hiêu và khám phá chủ đề.  - Trẻ có tâm trạng vui vẻ thoái máiq đón tết nguyên đán | - Trang bị và trau dồi vốn kinh nghiệm sống về chủ đè cho trẻ  - Trẻ có một tinh thần thoái mái đón chủ đề mới | - Trẻ có tâm thế thoái mái , hứng thú khám phá chủ đề  - Sưu tầm nguyên học liệu cùng cô  - Thay đổi và trang trí môi trường hoạt động cuàng cô |
| **Phụ huynh** | -Sưu tầm nguyên học liệu cùng cô giáo  - Cung cấp tranh ảnh họa báo về chủ đề. | - Trao đổi với trẻ về chủ đề mà trẻ đang tìm hiểu.  - Cung cấp kinh nghiệm sống cho trẻ. | - Trao đổi với trẻ về chủ đề mà trẻ đang tìm hiểu.  - Cung cấp kinh nghiệm sống cho trẻ. | - Trao đổi với trẻ về chủ đề mà trẻ đang tìm hiểu.  - Cung cấp kinh nghiệm sống cho trẻ. |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Hoạt động** | | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | | | | | |  | **Ghi chú** |
| **Thứ 2** | | **Thứ 3** | | **Thứ 4** | | | **Thứ 5** | **Thứ 6** | | **Thứ 7** |  |
| **1** | **Đón trẻ** | | | - Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân.  - Trẻ mặc quần áo phù hợp thời tiết. Giữ ấm cơ thể, đi tất đầy đủ khi tới lớp.  - Trẻ chào hỏi lễ phép có vệ sinh cá nhân sạch sẽ khi tới lớp.  - Trò chuyện với trẻ về chủ đề “ Thực vật – tết mùa xuân”, đặc điểm của ngày tết cổ truyền trong năm và đặc điểm của mùa xuân, cấc loại rau của quả.  - Nghe một số bài hát về chủ đề: “ Bé chúc tết, sắp đến tết rồi, mùa xuân đến rồi, em yêu cây xanh, lá xanh, màu hoa…”  - Trẻ có tâm trạng vui tươi thoái mái khi đến lớp. Tham gia tích cực chuẩn bị chủ đề và khám phá chủ đề cùng cô.  - Cùng cô trang trí đón tết nguyên đán và chủ đề. | | | | | | | | | | |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | | | - Khởi động: Trẻ đi nhẹ nhàng theo hiệu lệnh của cô, đi theo các kiểu về đội hình 3 hàng ngang.   * Trọng động: Tập 5 động tác thể dục sáng theo mẫu của cô. * Trẻ tập lần 1 theo nhịp đếm 2 lần x 8 nhịp.   + Hô hấp: Hít vào, thở ra.  + Tay: sang ngang 2 bên gập tay trước, 2 tay lên cao về phía trước  + Lưng, bụng: tay giơ lên cao cúi gập người chạm mũi bàn chân. 2 tay chống hông quay người sang phải sang trái.  + Chân: đưa ra phía trước khụy gối. Đá chân về phía trước, sang ngang.  + Bật: Chụm tách chân. Bật tiến về phía trước.  - Lần 2 trẻ tập kết hợp bài hát “Sắp đến tết rồi, Bé chúc tết, em yêu cây xanh, mùa xuân đến rồi, màu hoa..”   * TC: Hái hoa mùa xuân, ném còn, Gieo hạt, Rồng rắn lên mây. * Hồi tĩnh: Trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân 1-2 vòng. | | | | | | | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học** | **Nhánh 1 “ Cây xanh thật tốt”** | | *Ngày 15/01*  ***PTNT***  Tìm hiểu cây thân mềm và cây thân gỗ | Ngày 16/01  **PTNN**  Làm quen chữ cái  “m, l ,n” | | Ngày 17/01  **PTTCKNXH**  Dạy kĩ năng chăm sóc vườn cây | | | Ngày 18/01  **PTNT**  Tạo nhóm và đếm đến 8, nhận biết số 8 | | *Ngày 19/ 01*  **PTTM**  Sáng tạo từ hoa và lá cây  ( Đề tài) | | *Ngày 20/01*  ***PTTM***  In hình lá cây |  |
| **Nhánh 2 “ Rau củ quả quanh bé”** | | *Ngày 22/01*  ***PTNN***  Dạy trẻ đọc đồng dao  “ Lúa ngô là cô đậu lành” | *Ngày 23/01*  ***PTNT***  Tìm hiểu quá trình phát triển của cây từ hạt. | | *Ngày 24/01*  ***PTTCKNXH***  Sữa chua dầm hoa quả | | | *Ngày 25/01*  ***PTTM***  Dạy kĩ năng ca hát bài hát  “ Quả” – ST Xanh Xanh | | *Ngày 26/01*  ***PTTC***  Chạy 18m liên tục theo hướng thẳng trong vòng 5-7 giây. | | *Ngày 27/01*  **PTNT**  Ôn số 8 |  |
| **Nhánh 3: Ngày tết quê em** | | *Ngày 29/01*  **PTNN**  Trò chơi chữ cái m, n, l | *Ngày 30 / 01*  **PTNT**  Bé hiểu gì về ngày tết cổ truyền dân tộc | | *Ngày 31/01*  **PTTM**  Dạy trẻ VĐ VTTTTN  kết hợp bài hát “ Sắp đến tết rồi” | | | *Ngày 01/02*  **PTTC**  "Ném trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay | | *Ngày 2/02*  **PTTCKNXH**  Ngày tết quê em | | *Ngày 3/02*  **PTTM**  In hoa bằng dấu vân tay |  |
|  |  | *Ngày 5/02*  ***PTNN***  Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Tết đang vào nhà. | *Ngày 6/02*  **PTNT**  Nhận biết, phân biệt khối cầu- khối trụ | | *Ngày 7/02*  ***PTTC***  Đi đập và bắt bóng nảy | | |  | |  | |  |  |
|  |  | **Nhánh 4 “ Mùa xuân – hoa đẹp”** | |  |  | |  | | | *Ngày 15/02*  **PTNT**  So sánh thêm bớt trong phạm vi 8 | | *Ngày 16/02*  **PTNN**  LQCC h. k | | *Ngày 17/01*  **PTNN**  Ôn chữ cái h, k |  |
|  |  | *Ngày 19/01*  ***PTNN***  Dạy trẻ đọc thuộc thơ:  “Hoa cúc vàng” | *Ngày 20/02*  **PTNT**  Xác định vị trí của đồ vật so với một vật nào đó làm chuẩn" | | *Ngày 21/02*  **PTNN**  Kể chuyện sáng tạo hoa đào, hoa mai | | | *Ngày 22/02*  **PTTM**  In hoa cẩm tú cầu bằng xốp nổ  (Mẫu) | | *Ngày 23/02*  **PTTC**  Ném trúng đích đứng ở khoảng cách xa 2m, cao 1,5m, đường kính 40cm bằng 1 tay | | *Ngày 24/02*  **PTNN**  Kể chuyện cho trẻ nghe: Sự tích mùa cuân |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **Nhánh 1 “ Cây xanh thật tốt”** | | *Ngày 15/ 01*  Quan sát sự thay đổi khác biệt của lá cây vú sữa  -TC : Thi xem ai nhanh  -Chơi tự do | *Ngày 16/ 1*  *-* Quan sát sự phát triển đặc điểm của cây thân gỗ: Cây nhãn  - TC: Về đúng nhà  - Chơi tự do | | *Ngày 17/ 1*  - Chăm sóc bồn cây quanh trường  -TC : Gieo hạt  -Chơi tự do | | | *ngày 18/ 1*  - Trò chuyện về một số hành vi nguy hiểm: Trèo cây...  -TC : Mèo đuổi chuột  - Chơi tự do. | | *Ngày 19/ 1*  - Quan sát chăm sóc vườn rau, tưới cây trong sân trường.  - TC: Gieo hạt nảy mầm.  - Chơi tự do | | *Ngày 20/01*  - Tác dụng của cây xanh với MT  -TC : Bịt mắt bắt dê.  -Chơi tự do |  |
| **Nhánh 2 “ Rau củ quả quanh bé”**  **Nhánh 3**  **“ Ngày tết quê em”** | | *Ngày 22/01*  - Phân loại cây ăn lá và cây ăn củ  - TC : Ghép lá cho tôi.  Chơi tự do | *Ngày 23/ 01*  - Thực hành trồng rau  - TC : Nhảy lò cò  - Chơi tự do | | *Ngày 24 /1*  - Quan sát dây leo trong trường  -TC : Rồng rắn lên mây.  - Chơi tự do. | | | *Ngày 25/1*  - Quan sát tranh ảnh theo chủ đề  - TC: Ai nhanh nhất  - Chơi tự do | | *Ngày 26/ 1*  - Khám phá quan sát quá trình phất triển từ hạt của cây  - TC : Đá bóng vào côn  - Chơi tự do | | *Ngày 27/01*  - Phân loại rau – củ -quả  - TC: Tìm lá tôi  - Chơi tự do |  |
| *Ngày 29/01*  *-* Quan sát thay đổi của cây cối khi tết đến xuân về   * TC: Nhảy lò cò   Chơi tự do | *Ngày 30/01*  - Trò chuyện về một số hoạt động diễn ra trong ngày tết nguyên đán  - TC : Ném còn  - Chơi tự do | | *Ngày 31/01*  - Trò chuyện xem tranh ảnh về chủ đề  - TC: Mèo đuổi chuột  - Chơi tự do | | | *Ngày 01/02*  - Bé chuẩn bị đón tết cùng cô  -TC : Thi xem ai nhanh  - Chơi tự do. | | *Ngày 02/02*  - Trò chuyện sự thay đổi của con người , không khí khi tết đến.  -TC : Chi chi chành chành  - Chơi tự do | | *Ngày 03/02*  *-* Bé đi thăm quan khu chợ quê  - TC: Ném còn  - Chơi tự do |  |
|  | | *Ngày 05/02*  - Tìm hiểu một số hoạt động nổi bật nagfy tết nguyên đán  - TC: Đi chợ tết  - Chơi tự do | *Ngày 06/02*  - Quan sát và tìm hiều cách gói bánh chưng  - TC: Kẹp bóng 2 chân bật về phía trước  - Chơi tự do | | *Ngày 07/02*  Lao động tập thể: Nhặt rác vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp họctrước khi nghỉ tết | | |  | |  | |  |  |
| **Nhánh 4**  **“Mùa xuân – hoa đẹp”** | |  |  | |  | | | *Ngày 15/02*  - Cô cùng trẻ giữ gìn bảo vệ môi trường  - TC: Làm theo cô.  - Chơi tự do | | *Ngày 16/02*  - Lao động tập thể: Vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học sau khi ngỉ tết nguyên đán | | *Ngày 17/02*  *-* Quan sát cây dây leo trong trường.  - TC: Rồng rắn lên mây  - Chơi tự do |  |
|  |  |  | | *Ngày 19/02*  – Trò chuyện về thời tiết mùa xuân.  - TC: Kết bạn chơi xuân  - Chơi tự do | *Ngày 20/02*   * Trò chuyện về không khí mùa xuân. Bé thích mùa gì?   - TC: Đá bóng  - Chơi tự do | | *Ngày 21/02*  - Quan sát góc thiên nhiên  - TC : Ai nhanh nhất  - Chơi tự do | | | *Ngày 22/02*  - Quan sát sự thay đổi ủa cây cối trong trường khi mùa xuân về  - TC: Cướp cờ  - Chơi tự do | | *Ngày 23/02*  - Bé thích mùa xuân như thế nào  - TC: Tahr đỉa ba ba  - Chơi tự do | | *Ngày 24/02*  - Quan sát cây hoa cúc.  - TC: Hái hoa bỏ giỏ  - Cơi tự do |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | | **\* Vệ sinh.**  - Trẻ kê bàn ăn ngồi vào bàn theo quy định không số đẩy nhau.  - Trẻ rửa tay bằng xà phòng theo quy trình rửa tay củ bộ y tế.  - Lấy đúng khăn mặt và rửa mặt đúng các bước  **\*Giờ ăn.**  **-** 1- 2 trẻ phụ cô chia ăn về các bàn.Biết mời cô, mời bạn khi ăn.   * Trong khi ăn ăn từ tốn, nhai kỹ, không vừa ăn vừa nói, biết nhặt cơm rơi vào đĩa. * Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất. * Biết giữ vệ khi ăn, che miệng khi ho, Biết vệ sinh miệng và uống nước súc miệng nước muối sau khi ăn xong.   **\* Giờ ngủ.**  **-** Cô kê đủ phản ngủ cho trẻ, chuẩn bị đầy đủ gối, chiếu cho trẻ nằm theo quy định.  - Cho trẻ gái và trẻ trai nằm riêng biệt.  - Mở nhạc hát ru nhẹ nhàng cho trẻ ngủ  - Trong lúc trẻ ngủ cô chú ý quan sát trẻ, đảm bảo trẻ k bị lạnh khi thời tiết giao mùa. | | | | | | | | | | |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** | | **Nhánh 1 “ Cây xanh thật tốt”** | *Ngày 15/ 1*   * Trò chuyện với trẻ về nội quy khu vực vệ sinh. * Nêu gương. | | *Ngày 16/ 1*  - Biết thay quần áo để vào nơi quy định.  - Nội quy lớp học  - Nêu gương. | | | *Ngày 17/ 1*  - Phân biệt thực phẩm sạch và thức ăn an toàn  - Nêu gương | | *Ngày 18/ 1*  - Nghe các bài đồng dao theo chủ đề  - Nêu gương | | *Ngày 19/ 1*  - Cô và trẻ chơi trò chơi “ Đóng kịch”  - Nêu gương bé ngoan cuối tuần. | Ngày 20/01  - Trò chuyện ích lợi của cây xanh  - Nêu gương |  |
| **Nhánh 2 “ Rau củ quả quanh bé”** | *Ngày 22/ 1*  - Dạy trẻ đọc thuộc thơ “ tết đang vào nhà”  - Nêu gương | | *Ngày 23/ 1*  - Ôn các bài thơ tới theo chủ đề  - Nêu gương | | | *Ngày 24/ 1*  - Cô cùng trẻ trò chuyện về cách ứng xử phù hợp với giới tính  - Nêu gương. | | *Ngày 25/ 1*  - Nghe các câu truyện theo chủ đề.  - Nêu gương. | | *Ngày 26/ 1*  - Nêu gương bé ngoan cuối tuần. | Ngày 27/01  - Nghe các bài hát theo chủ đề  - Nêu gương |  |
| **Nhánh 3**  **“Bé vui đón tết”** | *Ngày 29/01*  - Nhận biết các tháng trong năm theo thứ tự, đặc điểm các mùa trong năm  - Nêu gương | | *Ngày 30/01*  - Nghe kể chuyện “Sự tích cây thì là”  - Nêu gương | | | *Ngày 31/01*  - Ôn các nhóm chữ cái đã học  - Nêu gương | | *Ngày 1/ 02*  - Nghe các bài hát trong chủ đề và hát theo  - Nêu gương. | | *Ngày 2/02*  - Cách bảo quản các loại thực phẩm  ( rau củ quả..) và thức ăn đơn giản  - Nêu gương bé ngoan. | *Ngày 3/02*  - Đọc thơ theo chủ đề  - Nêu gương |  |
| *Ngày 502*  - Trò chuyện về ngày tết  - Nếu gương | | *Ngày 6/02*  - Ôn nhóm chữ cái đã học  - Nêu gương | | | *Ngày 7/02*  - Nghe chuyện “ Sự tích bánh chưng bánh giầy  - Nêu gương | |  | |  |  |  |
|  |  | | **Nhánh 4: Mùa xuân – hoa đẹp** |  | |  | | |  | | *Ngày 15/02*  - Quan sát và trò chuyện về các hạt động trò chơi, lễ hội mùa xuân  - Nêu gương | | *Ngày 16/02*  Ôn chữ cái đã học  -Nêu gương bé ngoan | *Ngày 17/02*  Vệ sinh cuối tuần, dọn dẹp giá đồ chơi cùng cô. |  |
| *Ngày 19/2*  *-*TC về chủ đề, khai thác kiến thức và kinh nghiệm sống của trẻ. | | *Ngày 20/2*  - Nge các bài hát về chủ đề.  - Nêu gương | | | *Ngày 21/2*  - Ôn các chữ cái đã học, so sánh chữ cái trong nhóm  - Nêu gương bé ngoan. | | *Ngày 22/2*  - Nghe cô kể chuyện về chủ đề, ôn các bài thơ đã học trong chủ đề | | *Ngày 23/2*  *\*- Nêu gương bé ngoan cuối tuần.  - Cô cùng trẻ kết thúc chủ đề. | *Ngày 24/01*  Trò chuyện về các loại hoa mà bé biết.  - Nêu gương |  |
|  | **7** | | **Trả trẻ** | - Trả trẻ, dặn trẻ đi học đều.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập,sức khoẻ của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày.  - Kiểm tra quân tư trang của trẻ, nhắc trẻ lấy đúng, đủ quân tư trang của mình.  - Trả trẻ đúng phụ huynh, nhắc nhở phụ huynh ghi đầy đủ sổ giao nhận trẻ.  - Chào phụ huynh, trẻ dọn phòng học. | | | | | | | | | | | |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **V . KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHỦ ĐỀ : Thực vật – Tết – Mùa xuân** | | | | | | | | |
| **Tên góc chơi** | | **Mục đích – Yêu cầu** | **Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** | | | |
| **N1-** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **Góc phân vai** | **Bán hàng.**  **“ Cửa hàng cây giống ”** | - Trẻ biết gọi tên, giới thiệu các loại cây giống, các mặt hàng tết, các loại ray củ quả sạch trong góc bán hàng.  - Nói được giá của từng cây, mặt hàng bánh keo tết, các loại thực phẩm rau củ quả sạch khác nhau với khách hàng. Lấy đúng số lượng cây giống theo yêu cầu của khách.  - Biết xắp xếp cây theo từng nhóm (cây bóng mát, cây ăn quả, cây cảnh…) biết tự định giá cho từng loại cây khác nhau và hình ảnh giới thiệu các mặt hàng.  - Thu dọn đồ dùng đồ chơi | - Trẻ bày bán, sắp đặt các cây trồng khác nhau theo nhóm, gắn mác và gắn định giá tiền cho từng loại cây xanh khác nhau.  - Lau chùi cây cảnh và tưới cây cho cây của cửa hàng.  - Bán hàng, chào mời khách hàng.  - Giao hàng theo yêu cầu của khách hàng nếu có  - Ghi chép vào sổ nhật kí xem số lượng các món hàng bán ra trong các ngày trong tuần.  - Giới thiệu về của hàng.Trao đổi công việc trong góc chơi. | - Tranh ảnh vẽ giống cây, cấc loại mặt hàng tết, rau củ quả và đồ dùng đồ chơi do cô và  trẻ tự làm bằng các nguyên học liệu khác nhau.  - Hộp đựng tiền và tiền làm bằng giấy  - Sổ ghi chép nhật kí bán hàng, bút  - Các loại cây xanh, cây rau của quả, cá loại hhoa khác nhau khác nhau do cô vè trẻ làm và sưu tầ.  - Túi bóng cho trẻ đong, đóng gói | x |  |  |  |
| **Chợ tết** |  |  | x |  |
| **Chợ hoa xuân** |  |  |  | x |
| **Rau củ quả nhập khẩu** |  | x |  |  |
| **Bác sỹ:**  **( Phòng khám đa khoa)** | - Biết kê đơn thuốc, khám chữa bệnh cho mọi người.  - Biết khám bênh cho mọi người và đưa ra lời khuyên cho bệnh nhân.  - Biết trao đổi với bệnh nhân  về tình hình sức khỏe, đưa ra lời khuyên cho bệnh nhân.  - Tiếp đón bênh nhân, ghi vào sổ khám bệnh theo quy định của phòng khám yêu cầu. | - Làm công việc của bác sỹ: khám bệnh, kê đơn thuốc, tiêm,..  - Bảng đo thị lực, lời khuyên bác sĩ.  - Lâu chùi giá góc của mình  - Sắp xếp đồ dùng, đồ chơi, hộp thuốc… | - Trang phục bác sĩ, đồ dùng, dụng cụ khám chữa bệnh.   * Thuốc vỉ, hộp thuốc, thuốc bắc... * Máy siêu âm, máy đo nhịp tim | x |  | x |  |
|  |  | x |  |  |
| **Nấu ăn “ Tết xum vầy** | Biết thoả thuận, phân công công việc cho từng thành viên  - Có kỹ năng chế biến món ‘ Bánh đa nem’, biết quy trình chế biến và các nguyên liệu để tạo thành món ‘ Bánh đa nem’và một số món ăn, đồ uống đi kèm.  - Bày bán, trang trí các món ăn đẹp mắt.  - Biết giới thiệu tên món ăn cho khách, biết chào mời khách niềm nở  - Biết thực hiện công việc được giao, biết tôn trọng hợp tác chấp nhận trong khi chơi  - Biết xắp xếp hàng theo từng nhóm, biết tự định giá cho từng món ăn.Biết lau chùi đồ dùng và thực hiện đúng quy trình bếp ăn 1 chiều.  - Trẻ biết rao đổi phân vai, giao nhiệm vụ cụ thể trong góc chơi của mình chơi đoàn kết, không vi phạm nội quy góc chơi | Trẻ thoả thuận phân chia nhiệm vụ bếp trưởng, người nấu, người đi chợ, phục vụ....  - Thao tác chế biến món ăn theo sự thoả thuận cùng nhau như : chế biến, nấu....  - Đóng gói món ăn nhanh cho khách mang về (Nếu khách có nhu cầu)  - Xắp đặt đồ dùng lau chùi dụng cụ chế biến sạch sẽ  - Thực hiện các thao tác, các bước nấu một số món ăn  - Bày bán, trang trí, chào mời khách đến ăn món ăn chính của quán.  - Khách đến ăn trả tiền và nói lời cảm ơn.Xin ý kiến của khánh về món ăn. | - Bộ dùng đồ chơi nấu ăn  - Tạp dề, mũ đội đầu  - Các quyển táp lô, bảng thực đơn cho khách chọn món tráng miệng.  - Tranh ảnh các món ăn, các bước gợi ý cách làm món bánh đa nem, cá dán…  - Các món ăn nhanh : Cơm cuộn, trứng cuộn, hăm bơ gơ, cơm cuộn, bánh mì... |  |  | x |  |
|  |  |  | x |
| **Quán thanh xuân** |
| **Cây đa quán** | x | x |  |  |
|  | **Gia đình** | Trẻ biết gọi tên các thành viên trong gia đình.  - Biết sở thích thói quen của ngườ thân trong gia đình.  - Có kĩ năng bế em, chăm sóc e và cho e ăn, ru e ngủ. | Thực hiện 1 số thao tác bế em, cho em ăn, ru em ngủ  - Cho em đi thăm chợ xuân, chợ tết... | Búp bê  -1 số món ăn cho em bé  -Dụng cụ cho em ăn | x | x | x | x |
| **Góc xây dựng** | **- Vườn sinh thái** | - Trẻ biết xây dựng ý tưởng cho công trình xây dựng của mình  - Trẻ biết xây dựng khuôn viên cho công viên , ngôi nhà và vườn rau cho phù hợp.  - Biết lắp ráp các công trình từ các nguyên học liệu sẵn có để tạo thành các công trình theo mẫu gợi ý của cô giáo hoặc theo ý tưởng của trẻ.  - Biết phân công công việc cho các bạn cùng chơi và giữ gìn đồ dùng đồ chơi cẩn thận  - Biết cấ gọn đồ dùng đồ chơi sau khi chơi, đoàn kết trong nhóm chơi. Biết gọi tên và giới thiệu về công trình của mình | **-**Thực hiện thao tác của bác thợ xây: Cầm bay xây để xây, cho vữa vào gạch để xây, lắp ráp, sắp xếp các công trình theo mẫu gợi ý, theo ý tưởng của trẻ…. | Gạch xây dựng.  -Hoa,thảm cỏ,lắp ghép, mô hình cây, rau củ quả….  -Dụng cụ xây dựng : Xô, bay, bàn xoa,..  - Mẫu gợi ý ông trình xây dựng  - Mẫu thiết kế công trình xây dựng của cô | x | x |  |  |
| **Xây dựng**  **“ Chợ tết Tiên Thanh”** |  |  | x |  |
| **- Xây**  **“ Vườn hoa xuân”** |  |  |  | x |
| **Góc học tập** | **- Góc toán** | - Trẻ biết nối các đồ vật mô phỏng các khối cầu và khối trụ trong thực tế  - Trẻ nhận biết được các chữ số, số lượng, số thứ tự trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng,  - Trẻ biết so sánh thêm bớt chia nhóm trong phạm vi 8 nói kết quả sau mỗi lần chia và tìm thẻ số tương ứng.  - Biết chơi các loại bảng chơi trò chơi trong góc chơi  - Biết tìm những chữ số còn thiếu để ghép tương ứng, biết tìm những màu phù hợp để ghép cho chính xác  - Biết lựa chọn các mảnh ghép để ghép thành các con số. | - Bảng mối theo mẫu  - Xếp tương ứng và gắn thẻ số  - Chia nhóm và nói kết quả chia  - Gắn tương ứng thành từng con số  - Tìm những miếng ghép để tạo thành những con số giống mẫu.  - Chơi với các bảng chơi.  - Sách vải học toán.  - Một số bảng học toán khác nhau. | Hình ảnh và loto về các loại cây xanh, quả…  - Các loại bảng chơi: Bảng chia nhóm, ghép tương ứng, bảng sắp xếp theo con số,….  - Bảng thêm bớt so sánh  - Hình ảnh đồ vật có dạng khối cầu và khối trụ.  - Thìa học toán. | x | x | x | x |
| **- Góc khám phá** | - Trẻ khám phá quy trình nảy mầm của cây.  - Ghép tranh rau củ quả  - Khám phá lễ hội, ngày tết, khám phá mùa xuân.  -Phân loại rau củ - quả theo màu trong năm  - Nhận biết một số loại hoa đặc trưng theo mùa.  - Phân loại các loại rau theo cách sử dụng: Ăn lá và ăn củ.  - Phân loại quả nhiều hạt và ít hạt. | - Chơi và nói được quy trình phát triển của cây, cây cần gì để lớn lên.  - Chọn tranh các hoạt động diễn ra trong ngày tết. | - Lô tô quy trình phát triển của cây, cây cần gì lớn lên.  - Lotô các hoạt động diễn ra ngày tết và thời tiết sự thay đổi của cây cối con người khi mùa xuân đến. | x | x | x | x |
| **- Góc chữ cái** | - Biết chọn từng miếng ghép có gắn chữ gắn và tạo thành chữ cái hoàn chỉnh  - Biết chọn và xắp xếp chữ cái  - Biết so sánh và bù chữ còn thiếu tạo thành từ hoàn chỉnh theo mẫu  - Nhận biết đúng các chữ m , l n, h, k cái trong sách báo sưu tầm cắt dán chữ  - Biết tìm và gạch chân chữ theo yêu cầu  - Biết ghép từ giống cô.  - Tìm và đọc chữ cái còn thiếu trong cụm từ.  - Trẻ tìm ghé chữ cái in hoa và in thường.  - Trẻ biết tìm và ghép chữ cái từ các kiểu chữ khác nhau. | - Tô màu chữ vừa nối được  - Tìm gạch chân chữ và gắn số lượng chữ vừa gạch được  - Nối chữ theo mẫu tạo thành bức tranh  - Bù chữ còn thiếu tạo thành các từ trọn vẹn  - Tìm và cắt sưu tầm chữ cái đã học trong sách báo  - Ghép các miếng ghép tạo thành bức tranh sao cho chữ gắn trên mỗi miếng ghép tương ứng với mỗi ô gợi ý  - Chơi bàn máy vi tính  - Ghép tranh tương ứng.  - Sao chép từ giống cô.  - Bé tìm chữ cái.  - Tô và nối chữ theo mẫu theo tranh cho trước.  - Ong tìm chữ  - Học chữ thật vui | - Tranh nối chữ  - Lô tô về các loại cây xanh khác nhau.  - Bài thơ chữ to cho trẻ tìm gạch chân chữ  - Tranh tô màu chữ  - Bàn máy vi tính và các chữ cái  - Thẻ chữ  - Bút dạ  - mảnh ghéo chữ in hoa và in thường | x | x | x | x |
| **- Góc văn học** | - Biết trang bìa, thứ tự các trang sách  - Biết cầm sách đúng cách, biết hướng đọc từ trái sang phải từ dòng trên xuống dòng dưới.  - Biết đọc và kế chuyện theo tranh đã biết, kể chuyện sáng tạo thao đồ vật. kể chuyện tranh thơ chữ to  - Thể hiện sự thích thú với sách. Có ý thức bảo vệ sách  - Biết cách đọc thơ chữ to.  - Cắt dán và tìm tranh ghép theo chủ đề từ các họa báo hình ảnh sưu tầm.  - Trẻ biết tự sáng tạo các câu truyện có cốt truyện nhân vật mà trẻ thích.  - Sử dụng các con rối khác nhau và hoạt cảnh để kể câu truyện theo ý thích và sáng tạo của trẻ.  - Trẻ yêu thích đọc sách biết tác dụng việc đọc sách. | - - Kể chuyện theo chủ đề.  - Đọc thơ chữ to  - Kể chuyện bằng rối rẹt, kể chuyện sáng tạo theo đồ vật.  - Thu dọn đồ dùng sau khi chơi.  - | - Tranh thơ chữ to  - Tranh truyện theo chủ đề, tranh truyện sáng tạo.  - Rối tay, dối dẹp.  - Họa báo... | x | x | x | x |
| **Góc**  **Nghệ thuật** | **Chúng mình là nghệ sĩ** | Trẻ biết lựa chọn các nguyên vật liệu thiên nhiên sẵn có của địa phương để làm ra những đồ dùng đồ chơi sử dụng cho việc triển lãm.  - Tranh ảnh theo chủ đề từ họa báo  - Phát triển trí tưởng tượng phong phú của trẻ  - Thích thú khi hoàn thành công việc làm ra sản phẩm  - Biết luân chuyển sản phẩm giao lưu góc chơi.  - Lau chùi và giữ sạch cất đồ dùng và vệ sinh cá nhân sau khi chơi.  - Biết đặt tên cho các sản phẩm làm ra. Và giới thiệu sản phẩm khi được hỏi.  - Trẻ biết in ấn các loại rau cả quả chủ đề và tô màu theo ý thích.  - Làm các loại bánh kẹo, mứt tết từ các nguyên học liệu khác nhau. | - Hoàn thành các tranh rỗng theo chủ đề bàng các nguyên liệu khác nhau  - Trang trí tranh chủ đề.  - In ấn và cắt dán từ họa báo.  - Cắt lượn theo đường vòng cung, ..theo hình có sẵn  - Nặn và làm các cây xanh theo ý thích và theo hướng dẫn của cô.  - Thu dọn và làm vệ sinh cá nhân sau khi chơi. | - Giấy các loại  - Vỏ hộp các loại  - Tranh ảnh họa báo  - Ống mút  - Lá cây các loại  - Keo, kéo, hồ dán, băng dính  - Tranh theo chủ đề  - Tranh rỗng về các loại cây xanh khác nhau và hình ảnh bé chăm sóc cây xanh  - Băng dính 2 mặt, đất nặn, giấy màu, vỏ trứng, rơm, chấu, lá cây...  - Hình ảnh mẫu gợi ý các bước làm ra các sản phẩm | x | x | x | x |

**VIII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1 : “ Cây xanh thật tốt ”**

***Thứ 2 ngày 15 tháng 1 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát triển nhận thức**

**Đề tài : Tìm hiểu cây thân mềm và cây thân gỗ.**

**I.Mục đích yêu cầu.**

**-** Trẻ biết dặc điểm nổi bật của cây thân mềm và cây thân gỗ, biết phân biệt cây thân mềm và cây thân gỗ dựa vào đặc điểm bên ngoài của cây và tác dụng cây mang lại. Trẻ biết tác dụng cây xanh với cuộc sống con người.

- Trẻ có kĩ năng chăm sóc vườn cây, kĩ năng so sánh phân biệt. Trẻ có kĩ năng hoạt động nhóm và trình bày ý kiến bản thân.

- Trẻ tích cực chủ động trong giờ học. Yêu quý và biết bảo vệ cây xanh.

**II. Chuẩn bị.**

**-** Hình ảnh về cây thân mềm và cây thân gỗ.

- Nhạc bài hát: Em yêu cây xanh

- Hình ảnh các loại cây khác nhau.

**III. Tiến hành.**

**HĐ 1: Em yêu cây xanh**

**-** Cô và trẻ hát và vận động nhịp nhàng theo lời bài hát “ Em yêu cay xanh”

- ĐT: Các con vừa hát bài hát gì?

- Trong bài hát bạn nhỏ rất thích công việc gì?

- Vì sao cần trồng nhiều cay xanh?

- Vật theo các con cây xanh có tác dụng gì với cuộc sống của chúng ta?

- Cô giới thiệu với trẻ xung quanh chúng ta có rất nhiều cây xanh khác nhau cả về tên gọi và tác dụng của từng loại.

**HĐ 2: Cây thân mềm và cây thân gỗ.**

\* Cây thân gỗ: Cho trẻ xem hình ảnh một số cây : Cây nhãn, cây sấu, cây bàng….

- Các con vừa xem hình ảnh cây gì?

- Chúng mình có nhận xét gì về đặc điểm của các cây này ? ( nhiều cành vươn rộng, tán lá nhiều, thân to, cứng chắc ….)

- Cây trồng có tác dụng gì với cuộc sống của chúng ta?

- Các cây này thường sống như thế nào? Tuổi thọ của cây dài hay ngắn?

- Môi trường sống của cây như thế nào?

- Cô giới thiệu cho trẻ cây với các đặc điểm như trên được gọi là cây thân gỗ.

- Vậy theo các con cây thân gỗ là cây có đặc điểm như thế nào?

- Cô khái quát lại cho trẻ: Cây sống lâu năm thân cây hóa gỗ cứng chắc, to, có nhiều nhánh cành vươn rộng, có lá xum xê, ngọn hướng lên trên, cây mọc cao, có tác dụng cho bóng mát, ăn quả hoặc lấy gỗ.

- Cô cho trẻ kể tên 1 số loại cây có đặc điểm là cây thân gỗ mà trẻ biết.

\* Cây thân mềm: Cô cho trẻ xem hình ảnh 1 số cây: Cây mướp đắng, cây đỗ, cây bầu, cây mồng tơi…

- Các con vừa được quan sát cây gì?

- Chúng mình có nhận xét gì về đặc điểm của các cây đó ( thân mềm nhỏ, thường là thân leo hoặc sống nhờ cây khác, cây sống trong thời gian ngắn, không có cành vươn dài, không cho bóng mát….)

- Cây thường sống trong môi trường như thế nào? Cây sống trong thời gian bao lâu?

- Cô giới thiệu cho trẻ với cây cso đặc điểm như thế gọi là cây thân mềm.

- Cô cho trẻ nhắc lại đặc điểm cảu cây thân mềm. Cho trẻ kể tên các cây than mềm mà trẻ biết?

- Cô khái quát lại cho trẻ về đặc điểm của cây thân mềm.

\* Cây xanh gồm có 2 loại là những loại nào?

- Cây xanh có tác dụng gì với cuộc sống của chúng ta? Điều gì sẽ xảy ra nếu không có cây xanh?

- Các con làm gì để bảo vệ cây xanh?

**HĐ 3: Ôn luyện.**

- TC: Bé chọn cho đúng.

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội chơi lên chọn hình ảnh cây có đặc điểm tương ứng là cây thân mềm hay cây thân gỗ sau đó trẻ gắn tương ứng cho đúng. Trong thời gian quy định nhóm nào phân loại được nhiều cây nhất thì đội đó chiến thắng.

- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được chọn 1 hình ảnh. Thời gian là 1 bản nhạc.

- Cô cho trẻ chơi kết thúc kiểm tra kết quả 3 đội, hỏi trẻ đặc điểm của cây thân mầm và cây thân gỗ.

**IV/Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………….

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ.

………………………………………………………………………………………………………………………………………..

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ.

……………………………………………………………………………………………………………………………………….

***Thứ 3 ngày 16 tháng 2 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài : Làm quen chữ cái m, n, l**

**I/ Mục đích yêu cầu**

-Trẻ nhận biết,phát âm rõ ràng,chính xác âm của nhóm chữ cái m, n, l. Phát âm chuẩn các từ cụm từ chứa chữ cái m, n, l.Trẻ hiểu mối quan hệ giữa lời nói và chữ viết. Trẻ biết được ý nghĩa của chữ viết có thể thay thế cho lời nói.

- Rèn cho trẻ nhận biết và đọc đúng nhóm chũ cái m, n, l. Rèn và sửa ngọng cho trẻ.Rèn cho trẻ kĩ năng so sánh.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ phải tập trung khi học bài.

**II/Chuẩn bị :**

-Tranh mẫu “ Lá mơ non”

- Thẻ chữ to cho cô ghép từ.Thẻ chữ in thường ,viết thường,in hoa

-Thẻ chữ m, n, l cho trẻ

- Tranh ghép về mùa xuân.

- Nhạc bài hát “ Em yêu cây xanh”

- 3 cây xanh gắn chữ cái m, n, l

- Các loại quả có gắn chữ cái m, n, l.

- Bút dạ, bảng chơi.

**III/Cách tiến hành**

***HĐ1 :Cùng bé đọc thơ:***

- Cô cho trẻ hát bài “Em yêu cây xanh".

- Trò chuyện về nội dung bài hát.

+ CM vừa hát bài gì? Bài hát nói về điều gì?

- Bài hát nói về công việc gì mà em bé rất yêu thích.

***HĐ2 :Bé vui học chữ:***

- Cô liên hệ và giới thiệu tranh " Lá mơ non ".

- Dưới tranh có cụm từ " Lá mơ non".

- Cho trẻ đọc từ dưới tranh" Lá mơ non" ( tổ , nhóm, cá nhân đọc)

- Cô cho trẻ ghép từ bằng thẻ chữ rời " Lá mơ non". Cô kiểm tra và sửa nếu trẻ ghép sai.

- Cho cả lớp đọc, tổ nhóm, cá nhân đọc.( cô sửa sai)

- Cô cho trẻ so sánh cụm từ trong tranh và từ vừa ghép.

- Cho trẻ nhặt và ôn lại những chữ cái đã học : ơ, a.

- Cô giới thiệu nhóm chữ m, n, l

\* Cô giới thiệu chữ m. đây là chữ m, đọc là m.

- Cho cả lớp, tổ nhóm, cá nhân đọc.( cô sửa sai).

-Cô giới thiệu cấu tạo của chữ m gồm có 3 nét 1 nét xổ thẳng và 2 nét móc xuôi.

- Cô giới thiệu chữ m in thường, m viết thường và m in hoa,

- Cô cho trẻ đọc các kiểu chữ m khác nhau.

\*Tương tự cô giới thiệu chữ n, l

+ Cho trẻ so sánh 2 chữ m- n

- Giống nhau: đều có 1 nét sổ thẳng và nét móc xuôi.

- Khác nhau: Chữ m có 2 nét móc xuôi còn chữ n có 1 nét móc xuôi.

+ Cho trẻ so sánh chữ n – l.

- Giống nhau. Đều có 1 nét sổ thẳng.

- Khác nhau : chữ n có 1 nét móc xuôi, chữ l k có. Khác nhau cách phát âm.

- Cô khái quát lại cho trẻ.

\*TC1: Tìm chữ m, n, l theo hiệu lệnh của cô.

+ Lần 1: Cô gọi tên chữ cái trẻ tìm chữ cái giơ lên.

+ Lần 2 : Cô nói đặc điểm của chữ trẻ tìm chữ cái giơ lên và đọc to.

***HĐ3 : Trò chơi bé thích:***

\* TC 1 : Gắn quả cho cây.

- Cách chơi : Cô chia trẻ thành 3 đội chơi mỗi đội chơi lên nhặt quả và chữ cái mà trẻ thích. Trên đây cô có 3 cây với 3 chữ caasi khác nhaum, n, l. Nhiệm vụ của các con là vừa đi vừa hát bài hát “ Em yêu cây xanh” khi hết nhạc thì bạn nào có quả gắn chữ cái nào thì tìm và gắn về cây có chữ cái tương ứng.

- Luật chơi : Bạn nào gắn quả sai cho cây thì bị phạt nhảy lò cò.

- Cô cho trẻ chơi 2 lần. Lần 2 cô cho trẻ đổi quả cho nhau.

- Cô kiểm tra kết quả và khen trẻ.

\* TC2: Bé thi ghép tranh.

+ Cách chơi: cô có bức tranh về mùa xuân được cắt thành mảnh ghép khác nhau có gắn chữ cái m, n, l. Nhiệm vụ cảu 3 đội chơi là ghép những mảnh ghép vào bảng thành bức tranh mùa xuân hoàn chỉnh và theo đúng chữ cái cho trước và mang tranh lên treo. Đội nào ghép đúng và xong trước thì đội đó chiến thắng.

+ Luật chơi: Thời gian là 1 bản nhạc.

- Kết thúc cô kiểm tra bức tranh trẻ ghép và khen trẻ. Cho trẻ đọc lại chữ cái trong tranh.

**IV/Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 4 ngày 17 tháng 1 năm 2024**

**Hoạt động học: Phát triển tình cảm kĩ năng xã hội.**

**Đề tài: Chăm sóc vườn cây.**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ thích chăm sóc và bảo vệ vườn cây. Nhận biết được một số hành vi đúng, sai khi chăm sóc và bảo vệ cây cối, con vật. Biết ích lợi của cây cối trong cuộc sống con người.

- Rèn kỹ năng chăm sóc, bảo vệ cây cối ( tưới nước, bắt sâu, nhổ con, lau lá cây). Phát triển khả năng quan sát, chú ý có chủ định, sự phối hợp cùng nhau.

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây cối, con vật, không hái hoa bẻ cành.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát em yêu cây xanh,

- Hình ảnh hành vi đúng sai, khi chăm sóc, bảo vệ cây cối.

- Dụng cụ để trẻ chăm sóc vườn cây: Ủng, xô,….

**III. Tiến hành.**

**Hoạt động 1: Trò chuyện về chủ đề.**  
- Cho cả lớp cùng hát bài 'Em yêu cây xanh"  
- Trò chuyện về nội dung bài hát  
- Chúng mình vừa hát bài hát gì? Bài hát có nội dung gì?  
- Vậy muốn cây xanh luôn tươi tốt chúng mình phải làm gì?  
- Cô khái quát: Cây xanh gần gũi với chúng mình cũng cần bàn tay chăm sóc và bảo vệ của con người đấy, vậy để biết cách chăm sóc và bảo vệ cây cối, như thế nào là đúng thì cô mời chúng mình về chỗ ngồi ngoan và hướng mắt lên màn hình.  
**Hoạt động 2: Trò chuyện về cách chăm sóc, bảo vệ cây cối.**

\* Cho trẻ quan sát cây khô khéo và hình ảnh cây tươi tốt.

- Các con có nhận xét gì về 2 chậu cây này?

- Vì sao 1 chậu cây khô héo mọc cỏ và 1 chậu cây lại xanh tốt?

- Cây cần gì để phát triển và sinh trưởng tốt?   
\* Cho trẻ xem hỉnh ảnh các bạn nhỏ đang chăm sóc, bảo vệ cây cối

- Các con vừa được xem những hình ảnh gì? Bạn nhỏ đang làm gì?  
- Vậy theo các con để chăm sóc và bảo vệ cây cối các con phải làm những công việc gì?

- Cô cho trẻ làm mô phỏng những động tác như: Bắt sâu, tưới nước, nhổ cỏ.

- Để cây cối mau lớn phát triển nhanh và xanh tốt các con phải làm gì?

- Vì sao phải chăm sóc bảo vệ vườn cây?

- Cây cối, rau củ có tác dụng gì trong cuộc sống của chúng ta?  
- Vậy nếu không có bàn tay chăm sóc và bảo vệ của con người thì điều gì sẽ xảy ra với cây cối?  
- Cô cho trẻ quan sát hành vi đúng sai với cây cối.

\*Nhận biết hành vi đúng - sai khi chăm sóc và bảo vệ cây cối.  
- Cho xem hình ảnh có hành vi đúng - sai khi chăm sóc và bảo vệ cây cối (vừa xem cô vừa đàm thoại với trẻ về nội dung từng hình ảnh)  
- Vì sao những hành vi như hái hoa bẻ cành, dẫm chân lên cây cỏ..lại là hành vi sai? Tại sao con biết?

- Khi gặp những hành vi sai với cây cối như: bẻ cành, giẫm lên cây… con sẽ làm gì?

- Vì sao các con cần lên án những hành vi đó? Cô giáo dục trẻ: Biết chăm sóc và bảo vệ cây cối.

- Cô dẫn dắt giới thiệu trẻ cùng ra vườn trường chăm sóc vườn cây ở trường.  
**\* Hoạt động 3: Bé chăm sóc vườn cây.**  
- Cô chia trẻ làm 2 nhóm ra sân trường chăm sóc bồn cây.  
- Nhóm 1: Tưới nước cho cây, lau lá cây...  
- Nhóm 2: Nhổ cỏ, bắt sâu cho cây...  
- Cho trẻ thực hiện những công việc trên trong thời gian 1 bản nhạc.  
- Kết thúc cô nhận xét khen ngợi động viên trẻ.

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ.

***Thứ 5 ngày 18 tháng 1 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát triển nhận thức**

**Đề tài : Tạo nhóm trong phạm vi 8, , đếm đến 8 nhận biết chữ số 8.**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết đếm đến 8, nhận biết nhóm có 8 đối tượng .Trẻ nhận biết số 8. Trẻ biết chơi hiểu luật chơi trong các trò chơi.

- Phát triển tư duy, nhận thức, khả năng ghi nhớ có chủ định của trẻ

-Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ phải tập trung khi học bài, cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng sau giờ học.

**II/ Chuẩn bị**

**-** Mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng có 8 quả táo, 8 cây táo

- Đồ dùng của cô giống của trẻ kích thước to hơn

- Thẻ số 8 và một số mô hình rau củ quả, cây xanh khác nhau.... để xung quanh lớp .

- Nhạc “Lá xanh, em yêu cây xanh”.Tranh các loại cây ăn quả.

- **III/Cách tiến hành**

***\*HĐ1 : Ôn số 7***

- Cho trẻ hát bài “ Em yeu cây xanh ”

- Trò chuyện:

+ Các con vừa hát bài hát gì ?

+ Bài hát nói về điều gì ?

+ Các con biết những loại cây xanh hay cây ăn quả nào?

+ Làm thế nào để bảo vệ và chăm sóc cây xanh?

+ Cây có tác dụng gì với cuộc sống của chúng ta

- Cô Khái quát và giáo dục trẻ

- Cô cho trẻ 6 nhóm nhỏ trồng cây xanh với số lượng mỗi vườn là 7 cây xanh.

- Cô kiểm tra số lượng của mội đội trồng được và cho trẻ đặt thẻ số 7 tương ứng.

- Cô cùng trẻ ôn lại số 7 nhiều lần.

- Tặng trẻ giỏ quả.

**HĐ 2: Tạo nhóm đồ dùng có số lượng là 8, đếm đến 8, nhận biết số 8.**

- Giỏ quà của chúng mình có những gì?

**-** Cho trẻ xếp tất cả số cây xanh ra và đếm nhóm vừa tạo

- Mõi cây sẽ ra 1 quả ( Cô cho trẻ xếp 7 quả)

- Cho trẻ so sánh số cây xanh và số quả có bằng nhau không?

- Nhóm nào nhiều hơn? Vì sao? ( Cho trẻ xếp tương ứng 1-1 và trả lời )

- Muốn cho 2 nhóm bằng nhau thì các con phải làm gì?

- Trong giờ học hôm nay cô muốn cho số quả bằng số cây xanh thì các con làm như thế nào?

- Cô cho trẻ tạo sự bằng nhau giữa 2 nhóm và đều bằng 8.

- Cô cho trẻ kiểm tra nhiều lần 2 nhóm bằng các hình thức khác nhau.

- Nhóm cây xanh và nhóm quả bằng nhau và cùng bằng mấy?

- Cô lấy thẻ số 8 đặt tương ứng với số quả. Cô giới thiệu thẻ số 8.

- Cô đọc mẫu số 8 nhiều lần, hướng dẫn trẻ cách phát âm. Cô cho trẻ lấy thẻ số 8 đặt tương ứng với số quả

- Cho trẻ giơ số 8 lên và đọc số 8 ( lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc nhiều lần)

- Cho trẻ bớt dần số quả và nói số lượng sau mỗi lần thêm bớt ( chọn thẻ số biểu thị )

+ Cho trẻ cất hết số cây xanh đi vừa cất vừa đếm. Trẻ đọc số 8 và cất vào rổ

**\*HĐ 3: Trò chơi bé thích.**

**\* TC 2: Gắn quả cho cây.**

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 2 đội chơi lên gắn quả cho 2 vườn cây ăn quả cây xoài và cây táo. Nhưng yêu cầu mỗi cây ăn quả chỉ ra được 8 quả thôi. Thời gian là 1 bài hát “ Lá xanh” đội nào gắn quả đúng yêu cầu và nhanh nhất đội đó chiến thắng

- Luật chơi: Nhóm nào không tìm đủ số lượng thì phải nhảy lò cò.

**- TC1: Tìm hoa cho cây**

+ Cô giới thiệu tên trò chơi. Cách chơi : Cô chia lớp thành 6 nhóm chơi, cho trẻ vẽ hoa vào cây sao cho đủ số lượng là 8 và tìm thẻ số tương ứng.

+ Luật chơi: Trong vòng bản nhạc đội nào gắn nhanh và đúng sẽ giành chiến thắng.

- Cô cho trẻ chơi và kiểm tra kết quả sau khi chơi.

**IV/ Đánh giá trẻ**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................

3.Kiến thức, kỹ năng của trẻ

***Thứ 6 ngày 19 tháng 1 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài : Sáng tạo với hoa và lá cây ( Đề tài)**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết tên, đặc điểm của một số loại lá cây quen thuộc. Trẻ biết sử dụng lá cây để trang trí và tạo ra bức tranh theo ý thích sở thích của bản thân.

- Rèn cho trẻ kĩ năng cầm kéo, dán băng dính, chắp ghép. Rèn kỹ năng khéo léo, tỉ mỉ; khả năng sáng tạo thông qua các sản phẩm của trẻ. Trẻ biết cách sắp xếp bố cục bức tranh hợp lý hài hòa về màu sắc.

- Trẻ biết giữ gìn môi trường, yêu quý cây xanh. Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.

**II. Chuẩn bị**

- 3 Tranh mẫu ( Trang hoa, tranh đàn cá, tranh cây)

- Các loại lá cây hoa giấy, băng dính hai mặt, kéo, giấy bìa cho từng trẻ

- Bàn ghế đủ cho trẻ, trang phục gọn gàng thoải mái.

**II Tiến hành**

**Hoạt động 1: Trò chơi bé thích**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi gieo hạt nảy mầm

- Cô cho trẻ nhặt lá rụng

- Cô hỏi trẻ tên, đặc điểm và tác dụng của lá cây.

- Với những lá cây có màu sắc và kích thước khác nhau các con vừa nhặt chúng mình có thể chơi và làm gì với chúng?

- Cô cho trẻ nêu ý tưởng của mình với lá cây.

**Hoạt động 2: Tạo hình từ hoa và lá cây.**

- Cô giới thiệu cho trẻ những bức tranh sáng tạo hình từ lá cây.

\* Tranh lọ hoa giấy.

 - Cô có bức tranh gì đây?

- Cô đã tạo ra bức tranh bằng cách nào và sử dụng những nguyên liệu gì?

- Các con có nhận xét gì về màu sắc và bố cục của bức tranh?

- Các con có nhận xét gì về đặc điểm của bức tranh?

- Với bình hoa cô đã sử dụng lá gì? Có dạng giống hình gì?

- Các con thấy hoa mà cô sử dụng trong bức tranh là hoa gì? Cô đã sắp xếp các công hoa như thế nào so với bình hoa và bức tranh.

- Để bình hoa thêm đẹp và nhiều màu sắc cô sử dụng lá lan có dạng hình gì để trang trí vào bình hoa?

- Các con thấy bức tranh của cô như thế nào?

\*Cô khái quát: Với những bông hoa chiếc lá có nhiều màu sắc kích thước và hình dạng khác nhau cô đã sử dụng để tạo nên những bức tranh rất đẹp và sáng tạo từ lá cây và hoa. Cô dùng chiếc lá mít to để làm bình, với lá lan nhỏ hơn cô sử dụng làm lá và bông hoa giấy để tạo thành bức tranh. Sau đó cô sử dujng bang dính để cô định bức tranh trên tờ giấy. Khi làm cô chú ý cân đối bố cục lọ hoa giữa tờ giấy và lựa chọn màu sắc hài hòa hợp lý cho bức tranh thêm đẹp.

\* Cô giới thiệu tương tự với 2 bức tranh còn lại.

\* Ý tưởng của trẻ

- Cô thấy bạn nào cũng rất thích thú tạo hình với lá cây. Nên cô đã nhặt rất nhiều lá cây rụng để các con cùng thể hiện ý tưởng sáng tạo của mình.

- Con thích tọa hình thành bức tranh như thế nào với lá cây?

- Để làm được bức tranh đó con sử dụng lá gì và con là như thế nào?

- Cô đã chuẩn bị rất nhiều loại lá và đồ dùng, các con hãy lấy đồ dùng và lá để tạo ra những sản phẩm mà chúng mình thích nhé. Trong rổ đồ dùng có kéo là đồ vật sắc nhọn nên khi các con thực hiện nhớ cẩn thận tránh va vào bạn và vào tay mình nhé.

\* Trẻ thực hiện

- Cho trẻ thực hiện hoạt động nhóm và làm tranh theo sở thích và sáng tạo của trẻ: Cô đi bao quát từng nhóm động viên trẻ; gợi ý trẻ chọn lá phù hợp với ý tưởng, sắp xếp bố cục, khuyến khích để tạo ra những sản phẩm sáng tạo.

(Mở “nhạc nhẹ không lời” trong khi trẻ thực hiện).

**Hoạt động 3: Nhận xét sản phẩm.**

- Cô khuyến khích trẻ hoàn thiện sản phẩm.

- Cho trẻ nhận xét bài của mình và của bạn.

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ có sáng tạo; động viên trẻ sản phẩm chưa đẹp...

- Cho trẻ đi triển lãm các bức tranh

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………………………………………………3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………………………………………………………….

***Thứ 7 ngày 20 tháng 1 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài : In hình lá cây ( Đề tài)**

**I. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ biết dụng lá cây và sử dụng các kỹ năng để in hình lá trên giấy, biết sử dụng màu phù hợp với các kiểu lá cây khác nhau.

- Trẻ có kỹ năng và in ấn vào kĩ năng tô màu không ra ra ngoài. Rèn sự khéo léo của trẻ.

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ yêu quý và giữ gìn srn phẩm tạo hình mà mình tạo ra.

**II. Chuẩn bị**

- Một số loại lá rau, lá cây thật.

- Bàn hoạt động góc cho trẻ

- Bút màu, giấy A4.

- Nhạc bài hát “ Lá xanh”

- Tranh mẫu của cô: Tranh 1: in hình lá lá cây sống đời

Tranh 2: In hình lá cây su su

Tranh 3: In hình lá cây nhãn, cây vú sữa

**III. Tổ chức hoạt động:**

**\* Hoạt động 1: Lá cây bé biết.**

- Cô và trẻ hát lời bài hát “ Lá xanh”

- Đàm thoại về nội dung bài hát?

- Cô cô cho trẻ kể tên các loại cây xanh mà trẻ biết?

- Cây xanh có tác dụng gì với cuộc sống của chúng ta?

- Cô cho trẻ quan sát một số loại lá cây khác nhau.

- Dẫn dắt trẻ vào hoạt động từ lá cây tạo ra bức tranh.

**\* Hoạt động 2: In hình lá cây**

\* Tranh in hình lá nhãn

- Cô có bức tranh gì?

- Bức tranh của cô được tạo ra như thế nào?

- Cô cho trẻ quan sát mẫu của cô đã in và nêu đặc điểm, hình dạng, ,màu sắc và bố cục của bức tranh cũng như đặc điểm của lá

- In lá cây, lá rau đó con sẽ in như thế nào?

( Cô hỏi 5-6 trẻ)

- Cô nhắc lại: Muốn in được thì đầu tiên chúng ta cần úp chiếc lá đó lên màu nước, sau đó chúng ta nhẹ nhàng đặt chiếc lá đó lên giấy... chúng ta nhớ chọn màu màu vào cho phù hợp....

\* Trẻ thực hiện

- Cho trẻ thực hiện.

- Cô bao quát, gợi ý cho những trẻ còn lúng túng.

- Gần hết giờ, cô nhắc nhở trẻ để trẻ hoàn thiện sản phẩm của mình.

**\* Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm.**

- Cho cả lớp trưng bày sản phẩm.

- Cho trẻ nhận xét bài của bạn.

- Cuối cùng cô nhận xét chung.

**IV/Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………….

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………..

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**VIII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2 : “ Rau củ quả quanh bé ”**

***Thứ 2 ngày 22 tháng 1 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài : Dạy trẻ đọc thuộc bài đồng dao “ Lúa ngô là cô đậu lành”**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao, đọc thuộc bài đồng dao, hiểu nội dung bài đồng dao “ Lúa ngô là cô dậu lành” cảm nhận được lời đồng dao vui tươi rộn ràng. Biết đọc bài đồng dao sang tạo với các hình thức kết hợp với các dụng cụ khác nhau.

- Rèn kĩ năng đọc lưu loát mạch lạc cho trẻ. Kĩ năng ghi nhớ có chủ đích và trả lời câu hỏi của cô bằng câu đồng dao trong bài.

- Trẻ yêu thích hoạt động, biết ý nghĩa của các loại rau của quả trong cuộc sống của con người và nguồn dinh dưỡng mà các loại rau của quả khác nhau.

**II/ Chuẩn bị.**

- Tranh minh họa nội dung bài đồng dao.

- Rối dẹt nội dung bài đồng dao- Tranh ghép nội dung bài đồng dao.

- Nhạc bài hát: Bầu và bí, câu đố.

- Tranh hình ảnh: bắp ngô, dưa chuột, dua hấu….

**III/Cách tiến hành**

***HĐ1: Giải mã bức tranh.***

|  |
| --- |
| - Cô giới thiệu trò chơi “Giải mã bức tranh”  - Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội. Trên đây cô có 1 bức tranh nhưng bị che khuất bởi 3 con số khác nhau. Nhiệm vụ của các con là mở từng con số và giải câu đố để mở được bức tranh bên dưới. Các đội chơi dùng sắc xô làm tín hiệu trả lời. Đội nào trả lời đúng được mở miếng ghép.  - Luậy chơi: Mỗi đội chỉ được trẻ lời câu đố 1 lần, đội nào trả lời sai nhường quyền trả lời cho đội khác.  - Cô lần lượt đọc các câu đố: “Lạ chưa quả cũng có râu  Hại đều tăm tăm trước sau xếp hàng  Mặc áo lụa thân trắng vàng/ Không gọi là quả dù rằng trên cây” ( Bắp ngô)  - Cô lần lượt đọc câu đố về quả dưa chuột và dưa hấu để trẻ mở bức tranh.  - Cô giới thiệu tranh với các loại rau của khác nhau.  - Cô liên hệ giới thiệu bìa đồng dao " Lúa ngô là cô đậu lành” |

***HĐ2 :Bé học đồng dao.***

**-**Côđọc bài đồng dao lần 1: đọc diễn cảm+ ánh mắt ,nét mắt ,cử chỉ ,điệu bộ.

- Giảng nội dung bài đồng dao: Bài đồng dao nói về các cây có sự liên kết với nhau, các cây đều cung cấp chất dinh dưỡng cho chúng ta, chúng mình phải yêu quý và chăm sóc các loại cây đó.

- Cô đọc bài đồng dao lần 2 + tranh minh họa

- Đàm thoại :

+ Các con vưaà đọc bài đồng dao gì?

+ Trong bài đồng dao nhắc đeén các loại cây gì?

+ Cây lúa ngô là cô cây gì?

+ Đậu lành là anh của ai?

+ Dưa chuột có quan hệ họ hàng như thế nào với dưa gang?

- Để chăm sóc và bảo vệ cây cho cây ra trái thơm quả ngọt chúng mình phỉa làm gì?

- Cô giáo dục trẻ biết yêu quý và chăm sóc cây cối.

- Cô cho cả lớp đọc cùng cô 2-3 lần.

- Cô cho trẻ đọc bằng các hình thức khác nhau ( tổ, nhóm, cá nhân, đọc đối đáp , đọc nối tiếp nhau…) Cô chú ý sửa sai cho trẻ.

- Cho trể đọc lại bài đồng dao kết hợp với cá dụng cụ khác nhau.- Cô hỏi trẻ vừa đọc bài đồng dao gì?

- Lần 3: Cô đọc bài đồng dao cho trẻ nghe kết hợp sa bàn rối.

***HĐ3: Trò chơi “ Ghép tranh”***

- Cô giới thiệu tên trò chơi “ Ghép tranh.”

- Cô hướng dẫn cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội chơi. Lần lượt từng bạn ơ 3 đội lên chọn những mảng ghép và ghép thành tranh có nội dung bài đồng dao “ Lúa ngô là cô dậu lành” - đội nào ghép đúng và nhanh nhất đội đó chiến thắng.

- Cho trẻ chơi.

- Cô bao quát,động viên khuyến khích trẻ

**IV/Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ.

**Thứ 3 ngày 23 tháng 1 năm 2024**

**Hoạt động học: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Tìm hiểu sự phát triển của cây từ hạt.**

**I. Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ biết được quá trình phát triển của cây từ hạt: hạt, nảy mầm, cây con, cây trưởng thành, cây ra hoa, kết quả.) Trẻ biết cây xanh có nhiều lợi ích đối với đời sống con người: cho gỗ, cho hoa, cho quả, rau, bóng mát, chống xói mòn, sạt lở đất góp phần làm môi trường trong lành…Biết các điều kiện sống của cây: Đất xốp, nước, ánh sáng, con người chăm sóc...

- Trẻ kể được quá trình phát triển của cây từ hạt. Rèn kỹ năng quan sát, thảo luận nhóm. Phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ. Phát triển vốn từ, ngôn ngữ, kĩ năng diễn đạt mạch lạc.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động . Trẻ biết yêu quý, chăm sóc bảo vệ cây xanh.

**II. CHUẨN BỊ**

 - Tổ chức trong lớp học, trẻ ngồi theo hình chữ u

- Bài giảng điện tử: Powerpoint

- Các chậu cây: hạt nảy mầm, cây trưởng thành, cây ra hoa, cây ra qủa.

- 3 bảng, tranh ảnh các giai đoạn phát triển của cây

- Nhạc bài: Em yêu cây xanh, Que chỉ. Các dụng cụ chăm sóc cây.

**III. TIẾN HÀNH.**

**1.Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “ Tập tầm vông”

- Cô hỏi trẻ trong tay cô có gì? ( hạt đỗ)

- Cô dẫn dắt câu chuyện “ Chú đỗ con”.

- Đàm thoại: + Các con vừa nghe cô kể câu chuyện về ai?

+ Quá trình chú đỗ con lớn lên như thế nào?

- Chú đỗ con cần những điều kiện gì để lớn lên?

- Để xem chúng mình nói có đúng không hôm nay cô cùng các con khám phá về quá trình phát triển của cây từ hạt.

**2.Hoạt động 2: Sự nảy mầm của cây**

- Cho trẻ về các nhóm thảo luận về quá trình phát triển của cây.

- Đại diện các nhóm lên trình bày.

- Cô cho trẻ lên sắp xếp các chậu cây theo quá trình phát triển của cây?( Cô cho trẻ nhận xét cách sắp xếp sự phát triển của cây của bạn)

= > Để biết cây phát triển như thế nào chúng mình cùng xem đoạn video sau

- Cô cho trẻ xem slide quá trình phát triển của cây và đàm thoại:

- Muốn gieo hạt xuống đất chúng ta phải làm gì?

- Sau khi gieo hạt xuống đất điều gì xảy ra?( Hạt nảy mầm)

- Mầm non cần gì để lớn? Đất, nước, không khí, ánh sáng…)

- Mầm đã phát triển thành gì?

- Cây non được chăm sóc thành cây gì nhỉ?

- Cây như thế nào gọi là cây trưởng thành?

- Cây trưởng thành sẽ cho chúng ta những gì?

- Quá trình phát triển của cây gồm mấy giai đoạn? Là những giai đoạn nào?

-> Khái quát: Quá trình phát triển của cây gồm 6 giai đoạn. Gieo hạt, nẩy mầm, cây con, cây trưởng thành, ra hoa, kết quả.

- Ngoài một số loại cây phát triển từ hạt đố các con còn những cây phát triển từ đâu? (cho trẻ xem trên máy cây phát triển từ thân cây, lá, cành, củ…).

- Cây xanh cung cấp những gì?

- Cho trẻ xem các hình ảnh: rau củ, quả, môi trường sống trong lành người, động vật…

- Các con thử tưởng tượng xem nêú không có cây xanh điều gì sẽ xảy ra?

- ( Cho trẻ xem một số hình ảnh về lũ lụt, sạt lở đất)

- Để cây phát triển cần có những điều kiện gì?( Cho trẻ xem một số hình ảnh xới đất, tưới cây, chăm bón, ánh sáng….)

\* Giáo dục trẻ chăm sóc, bảo vệ cây xanh, không gắt lá bẻ cành và 1 số hình ảnh nguy hiểm khi leo trèo đu cành cây.…( Cho trẻ quat sát một số hình ảnh bé chăm sóc cây).

**Hoạt động 3: Ôn luyện.**

Trò chơi 1: “ Gieo hạt”.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần.

- Cô nhận xét trẻ chơi.

\* Trò chơi 2: “Thi xem đội nào nhanh”.

- Cách chơi : Các con hãy thảo luận và gắn những bức tranh về quá trình phát triển của cây từ hạt sao cho đúng các giai đoạn phát triển của cây.

- Luật chơi: Trong vòng một bản nhạc đội nào gắn đúng giai đoạn phát triển của cây đội đó sẽ giành chiến thắng.

+ Kiểm tra kết quả chơi của trẻ - khen trẻ.

**IV/Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………….

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………..

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 4 ngày 24 tháng 1 năm 2024**

**Hoạt động học: Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội.**

**Đề tài: Sữa chua dầm hoa quả.**

**I. Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ biết được công việc của người phục vụ trong tiệm trà sữa. Trẻ biết được công việc bán trà sữa là một nghề phục vụ trong xã hội.

- Trẻ có kỹ năng sử dụng các dụng cụ, lựa chọn các nguyên liệu để chế biến thành món “sữa chua dầm trái cây” Trẻ có kỹ năng cắt nhỏ, trộn trái cây với các nguyên liệu để tạo thành món ăn ngon, bổ, nhiều dinh dưỡng.  Rèn trẻ có kĩ năng làm việc theo nhóm.

- Trẻ tích cực, hứng thú, chủ động tham gia hoạt động. Trẻ có ý thức đoàn kết, phối hợp khi tham gia hoạt động nhóm, biết ăn nhiều trái cây để giúp cơ thể khỏe mạnh, da dẻ hồng hào.

**II. Chuẩn bị**

- Xe đẩy “Trà sữa lưu động”, Menu

- Một số loại quả đã được sơ chế: thanh long, dưa hấu, xoài.

- Sữa chua, sữa đặc. Dao nhựa, đĩa, cốc, dĩa, … bằng nhựa

- Tạp dề, gang tay đủ cho mỗi trẻ.

- Nhạc bài hát “Lớn lên em sẽ làm gì” “Em muốn làm”

**III. Cách tiến hành**

**Hoạt động 1: Tiệm trà sữa Moonly**

- Cô đóng vai là chủ tiệm trà sữa Moonly, đẩy xe hàng đi ra chào mời khách: “Ai trà sữa, đồ ăn nhanh, sữa chua dầm nào”

- Trẻ đứng thành 3 tổ. Cô đóng vai là chủ quán chạy ra vui vẻ chào cả lớp.

+ Tôi đố các bạn biết tiệm của chúng tôi hôm nay có gì món gì nào?

- Giới thiệu với khách hàng món mới của tiệm trà sữa Moonly: món “sữa chua dầm trái cây” và mời trẻ thưởng thức!

- Cô cho cả lớp cùng thưởng thức hương vị của món: “sữa chua dầm trái cây”

- Đàm thoại cùng trẻ:

+ Các bạn có cảm nhận như thế nào về món “sữa chua dầm trái cây”.

+ Món ăn này có hương vị gì?

+ Trong món ăn có những nguyên liệu gì?

- Gợi ý, dẫn dắt trẻ: Tôi muốn cùng các bạn lớp 5 tuổi A4 làm món ăn này, bạn nào làm tốt sẽ được tham gia vào tiệm trà sữa Moonly của chúng tôi. Chúng ta sẽ cùng làm nghề bán trà sữa, nghề phục vụ trong xã hội.

**Hoạt động 2: Cùng bé làm “sữa chua dầm trái cây “**

- Cô hỏi trẻ:

+ Trên bàn của tôi có gì nào?

+ Các bạn cùng quan sát tôi làm món “Sữa chua dầm trái cây” này nhé!

- Cô vừa làm vừa giới thiệu cách làm: Trước tiên tôi chuẩn bị nguyên liệu: có các loại trái cây: thanh long, dưa hấu, xoài, rửa sạch và cắt bỏ vỏ. Ngoài ra còn có sữa chua, sữa đặc, đường, đá viên. Tôi cần có thớt nhựa, dao nhựa, cốc, thìa, tạp dề, gang tay, Đầu tiên tôi dùng dao cắt từng loại trái cây thành nhiều miếng nhỏ, để riêng các loại trái cây vào đĩa. Tôi lấy một chiếc cốc, nhặt mỗi loại trái cây một ít, tiếp theo tôi cho thêm 2 thìa sữa đặc và một hộp sữa chua. Tôi dùng thìa và trộn đều hỗn hợp nguyên liệu này trong vòng 1 phút. Tôi cắt một miếng chanh gắn lên miệng cốc để cho chiêc cốc thêm hấp dẫn hơn. Với những ai thích ăn mát tôi có thể cho thêm một chút đá lạnh. Và bây giờ tôi đã có một ly sữa chua dầm trái cây thật ngon và bổ dưỡng.

- Cô hỏi trẻ: Các bạn có muốn trở thành một thành viên trong tiệm trà sữa của tôi để cùng tôi làm món “Sữa chua dầm trái cây” này không?

+ Để làm được món “Sữa chua dầm trái cây” các bạn sẽ làm như thế nào?

- Mời nhiều trẻ nói từng bước làm sữa chua.

-> Cô khái quát lại các ý kiến của trẻ.

- Mời từng nhóm về kê bàn, lấy đồ dùng để làm.

- Cô đi từng nhóm quan sát và làm cùng trẻ.

**Hoạt động 3: Thưởng thức “Sữa chua dầm trái cây”**

- Từng nhóm bày sản phẩm lên bàn cao, cô đi từng nhóm quan sát và cho từng nhóm giới thiệu về món ăn của nhóm mình.

- Cô nhận xét các nhóm.

- Mời trẻ lấy ghế ngồi thưởng thức thành quả của nhóm mình.

- Cô hỏi trẻ: Trước khi ăn chúng mình phải làm gì?

- Khuyến khích trẻ mời cô và các bạn cùng ăn.

+ Bạn ăn thấy vị như thế nào?

+ Bạn thấy nhóm mình làm có ngon không?

- Cô kết luận: sẽ mời các bạn lớp 5D3 trở thành thành viên của tiệm trà sữa Moonly và cùng cô chủ quán xinh đẹp thiết kế ra nhiều món ngon hơn nữa.

- Cùng trẻ hát “Em muốn làm”.

**IV/Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………….

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………..

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………….

***Thứ 5 ngày 25 tháng 1 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài : Dạy kĩ năng ca hát “Quả ” – ST : Xanh xanh**

**HN : Vườn cây của ba - ST : Hoàng Việt**

**TC: Ai nhanh nhất.**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài hát và tên tác giả, hát đúng giai điệu bài hát “uả ”, trẻ hiểu nội dung bài hát. Trẻ thích nghe cô hát và tham gia trò chơi. Biết tác dụng của các loại quả khác nhau đối với sức khỏe con người.

- Rèn kĩ năng ca hát cho trẻ, kĩ năng nghe và hát theo nhạc, kĩ năng hát và thể hiện đúng trường độ, cao độ, luyến láy của bài hát.

- Trẻ yêu thích hoạt động. Giáo dục trẻ yêu cây xanh, chăm sóc bảo vệ cây xanh không bẻ cành, lá cây.

**II/ Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát “Quả, Vườn cây của ba ”

- Dụng cụ âm nhạc : xắc xô, gáo dừa.

- Một số loại quả. Ghế cho trẻ

**III/Cách tiến hành**

***HĐ 1: Ổn định***

- Cô và trẻ chơi “ Gieo hạt “”

+ Cô cháu mình vừa chơi trò chơi gì ?

+ Bài hát nói về điều gì ?

+ Nhà con có và thường ăn những loại quả nào ?

- Ăn quả có tác dụng gì với sức khỏe con người?

- Cô khái quát và giới thiệu bài hát “ Quả – St : Xanh xanh “

***HĐ2: Bé làm ca sĩ***

|  |
| --- |
| - Cô hát lần 1 kết hợp ánh mắt cử chỉ điệu bộ .  - Cô hát lần 2 kết hợp với nhạc.  - Cô giảng nội dung bài hát: trong bài hát có rất nhiều loại quả, mỗi loại quả đều chứa các chất khác nhau giúp cơ thể chúng ta khỏe mạnh, da dẻ hồng hào. Vì vậy các con phải nhớ ăn nhiều rau củ quả.  - Các con thấy giai điệu bài hát như thế nào?  - Cô bắt nhịp cho cả lớp cùng hát  - Cho trẻ thi đua dưới nhiều hình thức : tổ , nhóm , cá nhân ( cô chú ý sửa sai cho trẻ ).  - Cô tổ chức cho trẻ thi đua biểu diễn với các hình thức khác nhau.  - Đàm thoại tên bài hát, tên tác giả.  - Giáo dục trẻ ăn nhiều quả cho da dẻ hồng hào, biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ cây |

***HĐ 3: Trò chơi bé thích***

- Cô giới thiệu tên trò chơi “ Ai nhanh nhất”

- Cách chơi: cô đặt 12 chiếc ghế vòng tròn ở giữa lớp. Mời cả lớp đúng dậy đi thành hình vòng tròn xung quanh ghế vừa đi vừa hát bài “ Quả” khi hết nhạc trẻ nhanh chân tìm cho mình 1 chiếc ghế để ngồi. Bạn nào không tìm được ghế ngồi thì bị phạt nhảy lò cò.

- Luật chơi : Mối bạn chỉ được chọn cho mình 1 chiếc ghế.

- Cô cho trẻ chơi 2 -3 lần.

- Cô khuyến khích và khen trẻ.

***HĐ 4: Cô hát bé nghe***

- Cô giới thiệu tên bài hát nghe “ Vườn cây của ba “ ST : Hoàng Việt.

- Cô hát cho trẻ nghe lần 1 kết hợp ánh mắt, nét mặt cử chỉ điệu bộ.

- Cô hát lần 2 và cho trẻ hưởng ứng cùng cô.

- Hỏi trẻ tên bài hát nghe, tên tác giả

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 6 ngày 26 tháng 1 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát triểntriển thể chất**

**Đề tài : Chạy 18m theo hướng thẳng trong vòng 5-7s**

**Trò chơi : Chuyển cây**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên vận động. Trẻ thực hiện vận động chạy, trẻ biết chạy thật nhanh theo hướng thẳng trong thời gian quy định và không dừng lại giữa đường để về tới đích. Trẻ nắm được cách chơi, luật chơi khi tham gia trò chơi.

- Rèn cho trẻ nhanh nhẹn mạnh dạn tự tin khi tham gia vào các hoạt động. Kĩ năng phối hợp chân tay nhịp nhàng, rèn sức bèn cho trẻ

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ chăm tập thể dục thể thao.

**II/ Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng.

- 2 vạch đích.

- Mô hình các loại cây, rau..

- Nhạc bài hát “ Em yêu cây xanh”

- Còi, đồng hồ bấm giờ.

**III/Cách tiến hành**

*1.****HĐ 1:Cùng trò chuyện***

- Cô cùng trẻ trò chuyện chủ đề “ Cây xanh thật tốt” . Các con biết những loại cây gì?

- Cây xanh có tác dụng gì trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta.

- Cô dẫn trẻ đi thăm vườn cây sinh thái. Cho trẻ đi thành vòng tròn và kết hợp đi với khác kiểu đi khác nhau.

- Cô cho trẻ về đội hình 3 hàng ngang.

***2.HĐ2:Bé tập làm vận động viên***

|  |
| --- |
| -Tập BTPTC:  +ĐT1: 2 tay lên cao,ra trước sang ngang.  +ĐT2:Đưa từng chân ra trước,sang ngang,đưa về sau  +ĐT3: Cúi gập người tay chạm mũi chân  + ĐT4: Bật liên tục tại chỗ,bật chân trước chân sau  -Tập lần 2 +bài hát "Em yêu cây xanh"  - ĐTNM: ĐT2: 2 lần x 8 nhịp.  **\* VĐCB: Chạy 18m theo hướng thẳng trong khoảng 5- 7s.**  - Cô vẽ 2 vạch đích cách nhau 18m, cô hỏi trẻ với 2 vạch đích này các con chơi được trò chơi gì?  - Cô cho trẻ chơi, chạy theo ý thích của trẻ.  - Cô giới thiệu vận động. Cô tập mẫu lần 1 không phân tích  - Cô tập mẫu lần 2 kết hợp phân tích vận động: Tư thế chuẩn bị đứng sau vạch xuất phát thứ nhất, đứng chân trước chân sau, tay cùng chiều với chân, lưng hơi cúi về phía trước, mắt nhìn thẳng, khi có hiệu lệnh chạy thì phải chạy thật nhanh về đích trong khoảng 5-7s.  - Cô gọi 2 trẻ lên làm mẫu.  - Cho lần lượt từng trẻ 2 hàng lên thực hiện( Cô sửa sai, khuyến khích động viên những trẻ nào chạy quá thời gian quy định).  - Lần lượt cho các tổ, nhóm, 2 trẻ một lên thi đua nhau chạy( Bằng nhiều hình thức). Cô sửa sai cho trẻ  - ĐT: Tên VĐCB ?  \*Trò chơi : Chuyển cây.  - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội đứng thành hàng dọc, lên lấy cây và cầm bằng 2 tay chuyển tay nhau số cây về khu vườn sinh thái trồng.  - Luật chơi : Trong thời gian1 bản nhạc đội nào chuyển nhiều cây đội đó chiến thắng.  - Cô cho trẻ chơi 2 lần. Cô kiểm tra và khen trẻ |

***HĐ3:Hồi tĩnh.***

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh sân tập 1-2 vòng và thả lỏng cơ thể kết hợp với bài hát “ Em yêu cây xanh.”

- Trẻ cùng cô thu gọn đồ dùng sau khi học.

**IV/ Đánh giá trẻ.**

1.Tình trạng sức khỏe của trẻ.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Ttạng thái, hành vi cảm xúc.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức, kĩ năng.

***Thứ 7 ngày 27 tháng 1 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát triểntriển nhận thức**

**Đề tài : Ôn số 8**

**I/ Mục đích yêu cầu**

**-** Trẻ nhận biết được số 8 trong 1 số trò chơi và trong dãy số cho trước . Biết đếm theo thứ tự trong phạm vi 8**.** Biết biết sử dụng thẻ số 8 để gắn tương ứng.

- Rèn kĩ năng xếp tương ứng, Kĩ năng sử dụng bủ và hoạt động nhóm liên kết giữa các bạn chơi trong nhóm.

- Yêu thích giờ học toán, có thái độ hứng thú tích cực tham gia hoạt động cùng cô và các bạn. Kiên chì, cẩn thận trong 1 số trò chơi tập thể.

**II/ Chuẩn bị.**

**-** Giấy A0, loto 1 số đồ dùng cá nhân của trẻ

- Một số lo tô có số lượng 8. Bảng, bút, Bài tập số 8

- Thẻ số cô và trẻ, bảng chơi. Mô hình khuôn viên trường mầm non.

- Nhạc bài hát “ Quả, Em yêu cây xanh”

- Vòng

**III/Cách tiến hành**

***\* HĐ1 : Bé ca hát.***

- Cô và trẻ hát và vận động theo lời bài hát “ Quả”

- Chúng mình vừa hát bài hát gì?

- Trong bài hát nhắc đến các loại quả gì?

**\* HĐ2: Ôn số 8.**

- Cô cho trẻ đếm số quả trên màn hình .

- Cô cùng trẻ ôn lại số 8 bằng các hình thức khác nhau.

\* TC: Tạo nhóm bạn thân.

- Cách chơi: Cô cho trẻ đi vòng tròn và hát vang bài hát khi có tín hiệu của cô “ Tìm bạn, tìn bạn” trẻ tạo nhanh nhóm có 8 bạn với nhau. Bạn nào chưa tìm được nhóm kết bạn thì thua

- Luật chơi: Mỗi nhóm chỉ được kết 8 bạn theo yêu cầu của cô.

- Cô cho trẻ chơi 2 lần. Sau mỗi lần chơi cô kiểm tra và chho trẻ sửa sai bằng cách thêm hoặc bớt số bạn chơi.

\* TC: Nhóm nào nhanh nhất.

- Từ nhóm bạn vừa kết với số lượng 8 cô cho trẻ ngồi nhóm và chơi trò chơi “ Nhóm nào nhanh nhất”

- Cách chơi: Cô cho mỗi nhóm 1 tờ bài tập với các nhóm loto có số lượng khác nhau và lớn hơn 8. Nhiệm vụ của trẻ là đếm và khoanh đủ nhóm lo tô có số lượng là 8 và nối vào thẻ số 8 tương ứng. Trong thời gian quy định đội nào tìm và khoanh được nhiều nhóm lo tô có số lượng là 8 nhiều nhất đội đó chiến thắng.

- Luật chơi: Thời gian là 2 phút cho mỗi đội chơi.

- Kết thúc thời gian cho phép cô cho các nhóm treo bài tập lên bảng và kiểm tra kết quả từng nhóm.

- Cho trẻ ôn lại số 8 vừa nối.

\*TC: Khoanh nhanh cho đúng.

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội chơi lần lượt bật qua các vòng lên bảng lấy phấn tìm và khoanh tròn số 8 trong các số trên bảng. Đội nào tìm được và khoanh tròn được nhiều số 8 nhất đội đó chiến thắng.

- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được khianh 1 số và nếu bật qua các vòng làm xô vòng thì bật lại từ đầu.

- Cô cho trẻ chơi và kiểm tra kết quả, đếm số 8 vừa khaonh và khen nhóm chiến thắng.

***\* HĐ3: Củng cố.***

- Cô phát cho mỗi trẻ 1 bài tập tô số 8 theo nét chấm mờ.

- Cô cho trẻ làm trong thời gian 2 phút.

- Trong lúc trẻ làm cô bao quát nhắc nhở trẻ cách cầm bút tư thế ngồi. Kiểm tra và quan sát giúp đỡ trẻ khi trẻ gặp khó khăn.

- Cô chấm điểm và khen trẻ khi bài tập đã hoàn thành.

**IV/ Đánh giá trẻ**

\*Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

...

..............................................................................................................................................................................................................

\*Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Kiến thức và kỹ năng của trẻ:.

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3 : “ Ngày tết quê em”**

|  |
| --- |
|  |

**Thứ 2 ngày 29 tháng 1 năm 2024**

**Hoạt động học : Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài : Trò chơi chữ cái m, n, l**

**I/ Mục đích yêu cầu.**

-Trẻ nhận biết được đặc điểm của chữ m, l, n thông qua một số trò chơi. Phát âm chuẩn chữ m, l, n trong từ và tiếng trọn vẹn. Biết in, ghép chữ cái m, l, n bằng các nét chữ rời.

- Rèn kĩ năng phát âm, chống ngọng cho trẻ, kĩ năng so sánh phân biệt. Rèn khả năng phản ứng với hiệu lệnh, khả năng quan sát và chú ý cho trẻ.

-Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ ý nghĩa của ngôn ngữ trong cuộc sống hằng ngày.

**II/Chuẩn bị :**

- Câu đố về chữ cái m, l, n

- Chữ cái m, l, n

- Nhạc bài hát “ Quả, ” Bài thơ “Vườn cải”

- Các loại rau củ quả có gắn chữ cái m, l, n

- Xúc xắc, bút bảng, vòng

**III/Cách tiến hành**

***HĐ1: Ổn định***

- Cô cùng trẻ tham gia chương trình “ Vui cùng chữ cái”

- Cô giới thiệu chương trình với 2 phần thi : Phần 1 : Chữ gì biến mất.

Phần 2 : Thi tài.

- Với sự tham gia 3 đội chơi : hoa cúc, hoa đào và hoa mai.

- Cô cùng trẻ bước vào phần thi đầu tiên : “Chữ gì biến mất”

|  |
| --- |
| ***HĐ2 : Ôn chữ cái h, k***  - Cô cùng trẻ bước vào phần thi đầu tiên.  - Cô cho 5 thẻ chữ mà trẻ đã học và cho trẻ đọc lần lượt từng thẻ chữ cái.  - Cô nói “ Trời tối”- trẻ đi ngủ” cô cầm 1 thẻ chữ bất kì cất đi và đố trẻ chữ gì biến mất.  - Cô chơi còn lại 3 thẻ chữ m, n, l. Cô hỏi trẻ còn thẻ chữ gì?  - Cô cho trẻ ôn lại chữ m, l , n bằng các hình thức khác nhau.  - cô thưởng cho mỗi trẻ 1 thẻ chữ m, l,  \* Phần thi thứ 2: Thi tài.  **\* TC 1 : Xúc xắc diệu kì**  - Cô cho trẻ cầm chữ cái trên tay đi vòng tròn vừa đi vừa hát bài hát “ Quả”. Cô quay xúc xắc khi xúc xắc dừng lại ở chữ cái nào thì trẻ đọc nhanh chữ cái đó, bạn nào có chữ cái trong tay đúng với chữ cái ở xúc xắc thì đứng còn bạn nào không giống với chữ cái của xúc xắc thì ngồi xuống.  - Cô cho trẻ chơi 2 lần. Kiểm tra và khen trẻ.  - Các lần chơi sau cô cho trẻ đổ chữ cái cho nhau  **\* TC 2: Tìm nhanh chữ cái.** |

- Cô hướng dẫn cách chơi: Cô chia trẻ làm 6 nhóm nhỏ về bàn, tìm và gạch chân chữ cái m, n, l trong bài thơ “ Mưa xuân”. Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào gạch chân được nhiều chữ m, n, l nhất đội đó chiến thắng.

- Cô cho trẻ chơi. Cô chú ý quan sát hướng dẫn trẻ chơi.

- Cô kiểm tra kết quả cho trẻ đọc lại chữ cái vừa gạch và khen trẻ.

***HĐ3 : Vườn rau của bé.***

**-** Cô giới thiệu trò chơi : Vườn hoa xuân.

- Cách chơi: Cô chia trẻ làm 2 đội, đí lấy các loại rau củ quả trong vườn. Trên đây cô có rất nhiều những rau củ quả có gắn cái chữ cái khác nhau. Nhưng hôm nay các con chỉ được chọn những rau củ quả có chữ cái m, l ,n. Nhiệm vụ của các con là bật qua các vòng và lên lấy đúng rau củ quả có chữ cái m, l ,n về trồng vào vườn vườn rau bên trên. Trong thời gian là 1 bản nhạc đội nào lấy được nhiều rau củ quả có chữ cái m, l, n về trồng nhất thì đội đó chiến thắng.

- Luật chơi : Mỗi bạn chỉ được chọn 1 rau củ quả, và khi bật qua các vòng không được dẫm chân vào vòng.

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô kiểm tra kết quả và khen trẻ.

- Cô cho trẻ đi múa hát bài hát “ Quả” xung quanh vườn rau

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ.

……………………………………………………………………………………………………………………………………….

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

**Thứ 3 ngày 30 tháng 1 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Bé hiểu gì về ngày têt cổ truyền dân tộc.**

**I.Mục đích - yêu cầu :**

 -  Trẻ  hiểu ý nghĩa ngày tết nguyên đán. Trẻ biết các hoạt động, phong tục diễn ra trong ngày tết. Trẻ biết một số loại hoa quả, thức ăn nổi bật và đặc trưng trong ngày, không khí trong ngày tết vui tươi rộng ràng. Trẻ biết được tết nguyên đán là ngaft tết cổ truyền của người dân Việt Nam.

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định. Phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ.

- Trẻ biết yêu quý, quan tâm chúc tết ông bà, bố mẹ.  Giáo dục trẻ biết quý, giữ gìn ngày tết cổ truyền của dân tộc .

**II. Chuẩn bị :**

- Nhạc bài hát: Sắp đến tết rồi.

- Một số hình ảnh về hoạt dộng, bánh và hoa đặc trưng cho ngày tết.

- Tranh lô tô có nội dung liên quan đến ngày tết và tranh ảnh các dịp lễ khác trong năm..

- Sile về chợ tết.

**III. Các hoạt động :**

**Hoạt động 1: Tiếng pháo đón tết.**

- Cô cho trẻ nghe tiếng pháo tết: Các con vừa nghe tiếng gì?

- Khi nghe tiếng pháo là báo hiệu sắp đến sự kiện trọng đại gì trong năm?

- Các con biết gì về ngày Tết Nguyên Đán.

**Hoạt động 2 : Bé tìm hiểu ngày tết cổ truyền dân tộc.**

 - Ngày tết Nguyên Đán được tổ chức vào ngày nào trong năm ( Vào dịp đầu năm).

 - Tết Nguyên Đán là ngày tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam. Cứ vào ngày 1/1 hàng năm  là người dân VN lại nhộn dịp đón một năm mới vui tươi.

 - Sắp đến ngày tết Nguyên Đán, mọi người, mọi nhà thường chuẩn bị gì để đón tết? ( Gọi 2 – 3 trẻ)

 - Trong dịp tết vừa rồi các con đã giúp bố mẹ làm những gì để đón tết?

\* Cô cho trẻ xem 1 số hình ảnh đặc trưng nổi bật trong ngày tết nguyên đán. ( chợ tết, hoa đào, mai, bánh trưng, hình ảnh du xuân đi chúc tết)

 - Để chuẩn bị đón tết thì nhà nào cũng dọn dẹp nhà cửa sạch sẽ, gọn gàng, trang trí đẹp và mua sắm đầy đủ các đồ dùng sinh hoạt trong nhà.

 - Bạn nào được đi chợ sắm tết? Các con thấy chợ tết và không khí như thế nào?

 - Bố mẹ mua cho các con những gì? ( Quần áo, giày dép mới.)

 - Con nhìn thấy chợ tết bán nhiều loại hàng gì nhất?

- Nhà con đã mua những gì?

 - Ai có nhận xét gì về màu sắc các loại hàng con nhìn thấy? màu gì nhiều nhất, đặc trưng nhất cho ngày tết?

 - Không khí ngày tết như thế nào?

- Có vui vẻ, náo nhiệt không?( Mọi người đi mua sắm tết đông vui nhộn dịp)

 - Các con có nhận xét gì về quang cảnh ngày tết? ( Thời tiết, cây cối, đường phố đông vui, nhiều người qua lại..)

 - Cô cho trẻ xem slide: chợ tết

 - Ngày tết có hoa gì? ( Hoa mai, hoa đào, hoa cúc…)

- Nhà các con tết  vừa rồi trang trí hoa gì? Ai là người trang trí ?

 - Trong ngày tết mọi gia đình làm những công việc gì? ( Chuẩn bị bánh kẹo, hoa quả… )

 - Loại bánh gì mà mọi nhà thường hay gói trong ngày tết? ( Cho trẻ xem slide gói bánh chưng)

 - Tết vừa rồi nhà các con có gói bánh chưng không?

 - Ai biết để gói được bánh chưng thì cần chuẩn bị những nguyên vật liệu gì?

 - Các con có giúp bố mẹ gói bánh chưng không? Con giúp bố mẹ làm gì?

 - Ngày tết thường có những phong tục gì? ( Cúng giỗ, chức tết đầu năm, nhận phong bao lì xì)

  - Trong mâm cơm ngày tết ở nhà mẹ và bà thường nấu những món ăn gì? Con thích ăn những món nào nhất?

 - Vào đêm giao thừa thường có hoạt động gì nổi bật? ( Xem clip bắn pháo hoa)

 - Ngày tết mọi người thường đến nhà nhau để làm gì? ( Chúc tết)

- Con chúc tết ông bà, bố mẹ như thế nào? ( Cho một vài trẻ lên chúc tết)

\* Ngày tết không khí vui tươi, nhộn nhịp, người người đi mua đồ tết, những người đi xa cũng về xum họp bên gia đình và mọi người chúc nhau những lời chúc tốt đẹp vào đầu năm mới.

**Hoạt động 3 : Trò chơi:**

 \* Trò chơi: “ Ai tài hơn”

 - Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ một rổ tranh lô tô các loại hoa quả, các món ăn đặc trưng, các lễ hội ngày tết.

 - Luật chơi: Trẻ tìm và lấy đúng theo yêu cầu của cô.

 - Trẻ chơi – cô nhận xétCô nhận xét -  tuyên dương trẻ.

 - Cô cho trẻ hát bài: “ Sắp đến tết rồi”

**IV. Đánh giá cuối ngày**

\* Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\* Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

\* Kiến thức kỹ năng của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 4 ngày 31 tháng 1 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài : Dạy kĩ năng VTTTTN “ Sắp đến tết rồi” – ST : Hoàng Vân**

**HN : Ngày tết quê em - ST : Từ Huy**

**TC: Vũ điệu mùa xuân.**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài hát và tên tác giả, hát đúng giai điệu bài hát “ Sắp đến tết rồi”. Biết vận động vôc tay theo tiết tấu nhanh. Trẻ thích nghe cô hát và tham gia trò chơi.

- Rèn kĩ năng ca hát cho trẻ, kĩ năng nghe và hát theo nhạc, kĩ năng hát và thể hiện đúng trường độ, cao độ, luyến láy của bài hát, kĩ năng vỗ tay theo tiết tấu nhanh kết hợp bài hát.

- Trẻ yêu thích hoạt động. Giáo dục trẻ yêu cây xanh, chăm sóc bảo vệ cây xanh không bẻ cành, lá cây.

**II/ Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát “sắp đến tết rồi, ngày tết quê em ”

- Dụng cụ âm nhạc : xắc xô, gáo dừa

**III/Cách tiến hành**

*1.****HĐ 1: Ổn định***

- Cô và trẻ đọc thơ “ Tết đang vào nhà”

+ Cô cháu mình vừa đọc bài thơ gì ?

+ Bài thơ nói về điều gì ?

+ Tết đến có hoa gì nở?

- Có một bài hát nói về không khí tết vui vẻ rộng ràng đó là bài hát gì không?

- Cô cho trẻ kể tên các bài hát về tết mà trẻ biết.

***2.HĐ2: Dạy kĩ năng vỗ tay theo tiết tấu nhanh bài hát “ Sắp đến tết rồi”***

- Cô cho trẻ nghe đoạn nhạc không lời của bài hát : Sắp đến tết rồi.

- Trẻ đón tên bài hát vừa nghe.

- Cô khái quát và giới thiệu bài hát “ Sắp đến tết rồi – St : Hoàng Vân “

|  |
| --- |
| - Cô cho trẻ hát bài hát 1-2 lần.  - Để bài hát thêm hay con kết hợp với vận động nào?  - Cô cho trẻ vận động và với cách hình thức và trẻ biết để kết hợp với bài hát mà trẻ thích.  - Cô thống nhât vận động : vỗ tay theo tiết tấu nhanh.  - Cô vận động mẫu lần 1 từ đầu đến hết bài hát.  - Cô vận động mẫu lần 2 + Phân tích cách vỗ tay theo tiết tấu nhanh : Các con vỗ tay 5 phách liên tục rồi mở ra  - Cô cho trẻ vỗ đệm theo nhịp đếm của cô ( 1,2,3,4,5 mở )  - Cô cho trẻ vận động kết hợp với từng câu hát.  - Cô và trẻ hát kết hợp với vỗ đệm theo tiết tất nhanh bài “ Sắp đến tết rồi “ ( 2-3 lần, cô sửa sai ).  - Cho trẻ thi đua dưới nhiều hình thức : tổ , nhóm , cá nhân ( cô chú ý sửa sai cho trẻ ).  - Cô cho trẻ thi đua nhau biểu diễn kết hợp với các dụng cụ âm nhạc khác nhau.  - Cô nhận xét và khen trẻ,  - Đàm thoại tên bài hát, tên tác giả, tên vận động.  ***HĐ 3: Cô hát bé nghe***  - Cô giới thiệu tên bài hát nghe “ Ngày tết quê “ ST : Từ Huy.  - Cô hát cho trẻ nghe lần 1 kết hợp ánh mắt, nét mặt cử chỉ điệu bộ.  - Cô hát lần 2 và cho trẻ hưởng ứng cùng cô.  - Hỏi trẻ tên bài hát nghe, tên tác giả |

***HĐ 4: Trò chơi “Vũ điệu ngày tết”***

- Cô giới thiệu tên trò chơi “ Vũ điệu mùa xuân”

- Cách chơi: Cô cho cả lớp đứng dạy tự do và tìm bạn nhảy mà mình thích. Khi nhạc vang lên trẻ bắt đầu càm tay nhau và nhảy, khi nhạc nhanh trẻ khiêu vũ và nhảy thật nhanh cùng nhau, khi nhạc chậm thì trẻ nhảy chậm du dương theo điệu nhạc, khi kết thúc nhạc trẻ phải tạo dáng cùng bạn diễn.

- Luật chơi : Cắp đôi nào không nhảy theo tín hiệu âm nhạc thì thua cuộc và nhảy lò cò.

- Cô cho trẻ chơi 2 - lần.Cô khuyến khích và khen trẻ.

**IV/ Đánh giá trẻ**

\* Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\* Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………..

\* Kiến thức kỹ năng của trẻ

**Thứ 5 ngày 1 tháng 2 năm 2024**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển thể chất.**

**Đề tài: Ném trúng đích nằm ngang xa 2m đường kính 40cm bằng 1 tay.**

**TC: Cướp cờ.**

**I.Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ nhớ tên vận động, thực hiện đúng vận động  ném trúng đích nằm ngang xa 2m rộng 40cm bằng 1 tay. Biết dùng sức của cánh tay ném trúng đích. Trẻ biết chơi trò chơi có luật

- Rèn cho trẻ khả năng ném chính xác khéo léo, phát riển cơ thể khỏe mạnh, đặc biệt là cơ tay, ứng dụng bài tập vào sinh hoạt hằng ngày. Mạnh dạn, tự tin khi tham gia hoạt động nhóm. Phát triển khả năng định hướng cho trẻ.

- Giáo dục cháu  chăm tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh phòng tránh dịch bệnh, yêu thích tham gia các hoạt động cùng cô giáo và các bạn trong lớp.

**II. Chuẩn bị.**

- 2 đích nằm ngang, túi cát.

- Sân bãi sạch sẽ thoáng mát ,

- Nhạc bài hát “Sắp đến tết rồi, Bé chúc tết, tết đến rồi”

- Ống cờ.

**III. Tiến hành.**

**1.HĐ 1: Khởi động.**

- Cô và trẻ nghe nhạc “ Tết đến rồi”

- Đàm thoại: Các con vừa hát nghe và hát bàu hát gì?

- Trong bài hát nhắc đến ngày lễ lớn gì trong năm?

- Khi tết đến các con crm thấy như thế nào?

- Chúng mình thường làm gì khi tết đến xuân về?

- Cô cho trẻ cùng nhau đi chợ tết (Đi vòng tròn với các kiểu đi khác nhau….)

**2. HĐ 2: Trọng động**

**-** Cô cho trẻ tập bài tập phát triển chung lần 1 kết hợp nhịp đếm 2 lần x 8 nhịp.

- Động tác tay : Hai tay giơ thẳng lên cao, đưa ra phía trước, dang ngang

- ĐT chân: lần lượt nâng cao gối từng chân, kết hợp 2 tay chống hông.

- ĐT bụng: Cúi gập người tay chạm mũi chân

- ĐT Bật: Bật liên tục về phía trước.

- Cô cho trẻ tập kết hợp nhạc bài hát : Bé chúc tết

- ĐTNM : ĐT tay.

**\* Vận động cơ bản “ Ném trúng đích thẳng nằm ngang xa 2m đường kính 40cm bằng 1 tay”**

+ Cô làm mẫu lần 1không phân tích vận động.

+ Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích vận động : Tư thế chuẩn bị. Cô đứng đầu hàng bước lên trước vạch chuẩn cô đứng chân trước chân sau, tay cầm túi cát cùng phía với chân sau, cầm túi cát đưa cao ngang tầm mắt, nhắm vào đích ở phía trước. Khi có hiệu lệnh ném trúng đích các con sẽ đưa túi cát ra sau lên cao và ném túi cát vào trong trúng đích, ném xong chạy nhặt túi cát bỏ vào rổ về hàng.

-  Mời 2 trẻ lên thực hiện lại

- Lần lượt cho 2 trẻ lên thực hiện

- Trẻ thực hiện cô chú ý quan sát sửa sai cho trẻ.

- Cô cho trẻ thi đua nhau. Cô động viên và sửa sai cho trẻ

- Cô hỏi lại trẻ tên vận động.

- **Trò chơi  : *Cướp cờ.***

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô là người quản trò, cô chia cả lớp thành 2 đội chơi đứng đối diện với nhau. Trên là ống cắm cờ. Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào cướp được nhiều cờ về cho đội mình nhất thì đội đó chiến thắng.

- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được cướp 1 lá cờ. Đội nào thua cuộc bị phạt nhảy lò cò.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô kiểm tra kết khuyến khích động viên trẻ chơi.

***HĐ 3 :*Hồi tĩnh:**

**-** Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập và thu dọn đồ dùng cùng cô.

**IV/ Đánh giá trẻ**

\*Tình trạng sức khoẻ của trẻ.

..........................................................................................................................................................................................................

\*Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

**Thứ 6 ngày 2 tháng 2 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội**

**Đề tài: Ngày tết quê em**

**I. Mục đich yêu cầu.**

- Trẻ hiểu ‎ý nghĩa ngày tết Nguyên đán là ngày tết cổ truyền dân tộc. Trẻ biết các hoạt động, phong tục diễn ra trong ngày tết trẻ cảm nhận được không khí rộn ràng vui tươi phấn khởi của mọi người khi chuẩn bị đón tết. Trẻ biết ý nghĩa avf phong tục lâu đời của nhày tết: Chúc tết người thân…

- Rèn khả năng quan sát chú ý, ghi nhớ có chủ định. Phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ. Rèn kỹ năng nhận biết và sử dụng ngôn ngữ đề mô tả những phong tục truyền thống trong ngày tết cổ truyền.

- Giáo dục trẻ biết yêu qu‎ý, quan tâm, chúc tết ông bà, bố mẹ...có lòng tự hào về truyền thống văn hóa Việt Nam. Tích cực tham gia vào các hoạt động vui đón tết.

**II. CHUẨN BỊ.**

+ Gian hàng 1: Bán các loại đồ ăn có trong ngày tết như: Bánh chưng, giò, bánh kẹo, nem...

+ Gian hàng 2: bán các loại quả như: Chuối, bưởi, thanh long, khế, cam, sung...

+ Gian hàng 3: Bán các loại hoa như: Hoa cúc, hoa hồng, hoa đồng tiền...

- Video các hoạt động diễn ra trong ngày tết.

- Các bài hát: sắp đến tết rồi.

**III. TIẾN HÀNH**

**Hoạt động 1: Sắp đến tết rồi**

- Cô và trẻ hát và vận động sôi nổi theo bài hát “ Sắp đến tết rồi”

- Các con vừa hát bài gì?

- Tết đến các con được làm gì?

- Tết đang về với lớp chúng mình rồi đấy! Bây giờ cô con mình cùng cảm nhận không khí đón tết đang đến nhé.

**Hoạt động 2: Ngày Tết của bé.**

- Cô cho trẻ xem video hoạt động ngày tết nguyên đán: Dọn nhà, đi chợ tết, chúc tết, du xuân…

- Trò chuyện cùng trẻ về đoạn phim vừa xem:

+ Các con vừa xem video nói về ngày lễ nào trong năm?

+ Khi xem video các con thấy và cảm nhận được điều gì khi tết đến xuân về.

+ Để chuẩn bị đón tết mọi người, mọi nhà thường làm gì?

+ Không khí của những ngày sắp tết như thế nào? Tâm trạng của mọi người ra sao khi được chuẩn bị cho ngày tết tết cổ truyền dân tộc.

+ Khi tết đến chúng mình còn được tham gia các hoạt động nổi bật gì ngày tết nữa?

+ Các con có tâm trạng và cảm xúc như thế nào khi tết đến, xuân về?

+ Khi được đi chơi xuân và chúc tết ông bà, nhận phong bao lì xì tâm trạng và cảm xúc của các con như thế nào?

+ Vì sao chúng mình cần gửi lời chúc sức khỏe đầu năm đến người thân yêu của chúng ta?

+ Ngày tết các con còn được vui chơi ở đâu nữa?

+ Khi đi chơi các con cảm thấy như thế nào?

- Các con thấy ngày tết cổ truyền đan tộc có ý nghĩa như thế nào với mỗi người dân Việt Nam?

- Các con cần làm gì đẻ ngày tết cổ truyền của dan tộc ta thêm phần ý nghĩa?

- Tết năm nào cũng vậy,mọi người thường đến thăm nhà nhau, con cháu về thăm ông bố mẹ, và tất cả mọi người thường dành cho nhau những lời chúc tốt đẹp nhất, mong một năm mới an khan thịnh vượng, phúc lộc, phát tài.

=> Các con ạ! Khi xuân về mỗi người dân Việt Nam lại háo hức để đón tết Nguyên Đán cùng với những hoạt động mang đậm nét văn hóa của người Việt Nam. Đó là đi chúc tết để giành cho nhau những lời chúc tốt đẹp, là đi lễ chùa mầu mong sẽ có một năm mới, bình an…, là đi hái lộc đầu năm mong sẽ có một năm nhiều sức khỏe. Ngoài ra còn có nhiều lễ hội như: Lễ hội đấu vật, lễ hội chọi trâu, và rất nhiều các hoạt động văn hóa văn nghệ khác nữa.

**Hoạt động 3: Bé vui đón tết**

 - Cô gioi thiệu 3 gian hàng đón tết mà cô đã chuẩn bị

- Cô cho trẻ tự do đi thăm quan và mua sắm đồ để chuẩn bị đón tết cho lớp

- Trẻ đi mua mà chọn đồ về sắp mâm cỗ, trang trí đón tết cùng cô.

- Khi được tự tay đi sắm tết và trang trí mâm cỗ tết chúng mình cảm thấy như thế nào?Cô và trẻ hát bài: “Sắp đến tết rồi” .

**IV/Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………......

……………………………………………………………………………………………………………………………..................

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

**Thứ 7 ngày 3 tháng 1 năm 2024**

**Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: In hoa bằng dấu vân tay (M)**

**I, Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ biết cách chấm màu và in màu bằng các ngón tay khác nhau lên trang giấy để tạo thành các cây hoa theo ý thích .Biết chọn và phối hợp màu hợp lý.

- Luyện  kĩ năng in vân tay và sử dụng màu nước khéo léo. Luyện kĩ năng ngồi đúng tư thế. Rèn luyện và phát triển khả năng tư duy, trí tưởng tượng sáng tạo cho trẻ.

- Biết vệ sinh tay sạch sẽ khi in xong. Giáo dục trẻ biết ích lợi của hoa đối với đời sống con người và biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa.

**II. Chuẩn bị.**

-Tranh mẫu: In hoa đào bằng dấu vân tay.

- Màu nước , khăn lau, giấy a4, sáp màu

- Nhạc bài hát : Màu hoa.

**III. Tiến hành.**

**HĐ 1: Bé vui ca hát.**

- Cô cho trẻ hát bài “ Màu hoa”.

- Các con vừa hát bài gì?

- Để hoa được tươi, đẹp thì các con biết phải làm gì?

- Mùa xuân đến muôn hoa đua nở vậy chúng mình có muốn làm những bông hoa thật đẹp không?

- Cô cho trẻ đến xem triển lãm tranh mua xuân.

**HĐ 2: In hoa bằng vân tay**

- Cho trẻ quan sát tranh hoa mai, hoa đào từ dấu vân tay của cô.

- Đây là những bức tranh hoa gì?

- Ai có nhận xét về bức tranh trên bảng?

- Cô làm những bông hoa này bằng cách nào?

- Để làm những bông hoa thật đẹp thì cô dung màu gì?

- Cô làm thế nào để có được ba bức tranh này?

- Nhị hoa thì cô làm như thế nao?

- Cô làm thế nào để có những cánh hoa to, cánh hoa bé.

- Để làm lá hoa cô phải làm gì?

- Để bức tranh thêm sinh độngvà đẹp chúng mình cần làm gì?

- Cô làm mẫu lần 1: không phân tích

- Cô làm mẫu 2 cho trẻ: Cô sử dụng màu nước để tọa lên bức tranh. Đầu tiên cô lấy màu hồng ra đĩa và dùng ngón tay chai chấm ấn vào màu sau đó in lên giấy trắng, chú ý in vào giữa tờ giấy, tiếp theo in lần lượt 5 hoặc 6 cánh hoa để được bông hoa, chấm 1 hấm nhỏ ở giữa làm nhụy hoa và dùng màu để vẽ cành và lá cho bông hoa . Để làm cánh hoa to cô nhúng ngón tay cái xuống màu và in, cánh hoa bé thì cô nhúng ngón trỏ xuống màu và in. In nhiều hoa để thành 1 cành đào thật đẹp.

- Khi in xong lấy khăn lau tay thật sạch.

- Hỏi ý định trẻ (2-3 trẻ)

- Con làm bức tranh hoa gì? Con làm như thế nào?

- Cô hướng dẫn và giúp đỡ trẻ kịp thời khi trẻ gặp khó khăn và giáo dục trẻ vệ sinh và sử dụng màu nước một cách hợp vệ sinh và không làm bẩn quần áo.

- Cô bao quát trẻ thực hiện, mở nhạc nhỏ các bài hát về chủ đề và đến từng bàn giúp trẻ gợi mở ý tưởng, cách in hoa

- Sau khi in hoa xong cho trẻ lau tay thật sạch vào khăn.

**HĐ 3. Trưng bày và nhận xét sản phẩm:**

-Cho trẻ mang tranh lên trưng bày.

- Cô gợi ý và khuyến khích trẻ nhận xét tranh. Cô hỏi 2- 3 trẻ:

+ Con thích bức tranh của bạn nào? Vì sao? Con làm bức tranh như thế nào?

**IV. Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thứ kĩ năng thái độ.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………......…………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 2 ngày 5 tháng 2 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát ngôn ngữ**

**Đề tài : Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Tết đang vào nhà – ST: Nguyễn Hồng Kiên**

**I Mục đích yêu cầu**

- Trẻ thuộc thơ, nhớ tên bìa thơ, tên tác giả, hiểu được nội dung bài thơ “Tết đang vào nhà” của nhà thơ Nguyễn Hồng Kiên. Trẻ hiểu được từ mới trong bài.

- Trẻ đọc thơ diễn cảm, phát trển ngôn ngữ rõ ràng mạch lạc cho trẻ. Rèn cho trẻ kỹ năng trả lời câu hỏi của cô bằng các câu thơ trong bài. Trẻ mạnh dạn tự tin trong các hoạt động.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, yêu thích tết, tết đến mọi người sẽ thêm một tuổi và thêm nhiều niềm vui.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát : Sắp đến tết rồi, Cùng múa hát mừng xuân.

- Tiếng pháo nổ.Tranh thơ “ Tết đang vào nhà”

**III. Tiến hành**

**HĐ 1: Sắp đến tết rồi.**

**-** Cô cho trẻ nghe tiếng pháo. Các con ơi tiếng gì thế nhỉ?

- Các con thường nghe thấy tiếng pháo khi nao? Sắp đến ngày lễ lớn gì trong năm?

- Cô và trẻ hát “ Sắp đến tết rồi” Các con vừa hát bài hát gì?

- Tâm trạng của các bạn nhỏ và mọi người như thế nào khi tết đế xuân về?

- Cô dẫn dắt giới thiệu bài thơ.

**HĐ 2: Bé yêu thơ.**

- Cô giới thiệu bài thơ “ Tết đang vào nhà”- của tác giả Nguyễn Trọng Kiên

\* Cô đọc diễn cảm lần 1 kết hợp ánh mắt cử chỉ và điệu bộ

- Giảng nội dung bài thơ : Bài thơ “Tết đang vào nhà” nói cảnh vật thay đổi khi tết đến xuân về và 1 bạn nhỏ cùng những người thân trong gia đình đang chuẩn bị quần áo đẹp và trang trí nhà cửa để đón tết đấy chúng mình ạ. Không khí đón tết rất vui vẻ phấn khởi.

- Từ “Rung rinh” có nghĩa là gió nhẹ làm cánh hoa động đậy nhẹ nhàng trong gió.

\* Cô đọc lần 2 kết hợp tranh thơ minh họa

- Cô vừa đọc cho lớp mình nghe bài thơ gì? Bài thơ nói về ngày gì ?

+ Hoa gì nở để báo hiệu Tết đến ? Hoa đào hoa mai được miêu tả như thế nào khi tết về?

+  Để chuẩn bị cho ngày Tết gia đình em bé đã làm gì?

+ Vì sao cần chuẩn bị trang hoàng nhà cửa để đón tết?

+ Năm mới đến con sẽ được thêm mấy tuổi và chúng mình thường được nhận gì khi tết đến?

+ Trong bài thơ khi tết đến thì đất trời như thế

+ Thêm tuổi mới các con phải thế nào ?

+ Khi tết đến các con thấy trong lòng của mình như thế nào ?

- Cô giáo dục trẻ: Năm mới các con thêm 1 tuổi được nhận lỳ xì không khí tết rất là vui chính vì vậy các con phải biết lễ phép, ngoan ngoãn nghe lời ông,bà, bố mẹ vì ngày tết là ngày đoàn tụ, xum họp bên nhau, cùng đi chơi, trang trí nhà và đi chúc tết rất vui đấy.

- Cô cho trẻ đọc 2- 3 lần.

- Cho trẻ đọc bằng các hình thức khác nhau ( Tổ, nhóm, cá nhân....) Cô chú ý sửa sai và ngọng cho trẻ nếu có.

- Cô chú ý ngắt nghỉ đúng nhịp thơ cho trẻ. Hỏi lại trẻ tên bài thơ và tên tác giả

\* Cô đọc lần 3 kết hợp video.

- Các con vừa được nghe bài thơ gì?

- Vậy chú mình sẽ làm gì đê chuẩn bị đón tết cùng gia đình?

**HĐ 3: Vui đón tết.**

- Cô và trẻ cùng nhau đi chợ tết chuẩn bị trng trí đón tết ở lớp

- Các con sẽ mua gì để trang trí đón tết.

- Cô và trẻ cùng đi trên nền nhạc “ Cùng múa hát mừng xuân

**IV. Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thứ kĩ năng thái độ.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………......…………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 3 ngày 6 tháng 2 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát triển nhận thức**

**Đề tài : Nhận biết phân biệt khối cầu, khối trụ.**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhận biết phân biệt được khối cầu, khối trụ. Gọi đúng tên khối cầu, khối trụ, biết đặc điểm khối cầu, khối trụ sự khác nhau giữa khối cầu và khối trụ. Trẻ biết và kể tên được một số đồ dùng có dạng khối cầu và khối trụ t5rong cuộc sống thường ngày xung quanh trẻ.

- Phát triển khả năng quan sát và tư duy của trẻ, rèn kĩ năng so sánh, nhận biết, phân biệt và ghi nhớ.

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động, giáo dục trẻ có ý thức trong học tập, có tinh thần đoàn kết thi đua trong học tập. Trẻ cất đồ dùng đồ chơi sau khi học.

**II/ Chuẩn bị**

- Khối cầu, khối trụ của cô và trẻ.

- Nhạc bài hát “ Em yêu cây xanh”

- Một số đồ dùng có hình khối cầu, khối trụ.

- Hộp quà, rổ đồ chơi.

**III/Cách tiến hành**

***\* HĐ1 : Ổn định tổ chức.***

- Trẻ hát bài “Em yêu cây xanh”

- Các con vừa hát bài hát gì?

- Trong bài hát em bé rất thích làm những công việc gì?

- Cây xanh có tác dụng gì trong cuộc sống của chúng ta.

- Kể tên một số cây xanh , cây ăn quả mà các con biết.

**\* HĐ2: Nhận biết phân biệt khối cầu, khối trụ.**

|  |  |
| --- | --- |
| - Cô tặng cho trẻ một hộp quà.  - Cô gọi trẻ lên sờ và đoán xem trong hộp quà có gì? ( khối cầu)  - Cô hỏi trẻ trên tay cầm gì? ( Trẻ trả lời theo ý hiểu và khả năng của trẻ)  - Cô giới thiệu quả bóng hay còn gọi là khối cầu.  - Cô gọi tên khối cầu 2 lần. Cô cho cẩ lớp gọi tên khối cầu cùng cô. Cho trẻ gọi tên khối cầu bằng các hình thức khác nhau.  - Cô cho trẻ lấy khối cầu trong rổ và giơ lên. Các con vừa lấy được khối gì?  - Cô cho 2 trẻ quay vào nhau quan sát khối cầu ( sờ, lăn, chồng khối cầu lên nhau)  - Ai có nhận xét gì về khối cầu.  - Khối cầu có lăn được không? Vì sao?  - Cô cho trẻ lăn khối cầu.  - Cô khái quát lại : Khối cầu có bề mặt bao quanh là các đường cong tròn, lăn được về mọi phía và không đặt trồng lên nhau được.  - Cô cho trẻ tìm và kể tên những đồ vật xung quanh lớp có dạng khối cầu.  - Cô giới thiệu tương tự với “ Khối trụ”  - Cô khái quát lại : Khối trụ có đường bao quanh là đường cong tròn, 2 đầu của khối trụ là mặt phẳng, khối trụ lăn được về 1 phía và xếp chồng lên nhau được.  - So sánh khối cầu và khối trụ.  - Cô cho trẻ thảo luận nhóm so sánh khối cầu và khối trụ.  + Giống nhau : Hai khối đều có đường bao quanh là đường cong tròn và đều lăn được.  + Khác nhau : Khối cầu thì lăn được về mọi phía còn khối trụ chỉ lăn được 1 phía. Khối cầu các đường bao quanh đều là đường cong và không đặt chồng lên nhau được, khối trụ có 2 mặt phẳng ở 2 đầu giống hình tròn và xếp chồng lên nhau được. |  |

***\* HĐ3: Trò chơi.***

\* TC : Thi xem đội nào nhanh.

- Cách chơi. Cô chia trẻ làm 2 đội, lên đi theo đường zíc zắc về phía hộp của đội mình, trong hộp có rất nhiều các khối khác nhau, đội nào sờ và tìm đúng được nhiều khối cầu, khối trụ đội đó chiến thắng

- Luật chơi. Thời gian 1 bản nhạc đội nào tìm được hiều khối theo yêu cầu của cô đội đó chiến thắng.

- Cho trẻ chơi và cô kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần

\* TC : Tìm đúng khối.

- Cách chơi: cô cho trẻ ngồi thành hình chữ u, mỗi trẻ 1 rổ đồ chơi có 2 khối cầu và khối trụ. Lần 1 cô gọi tên khối và trẻ nhanh tay tìm khôí trong rổ giơ lên và nói to tên gọi của khối. Lần 2 cô gọi tên đặc điểm cảu khối trẻ tìm và gọi tên khối đó.

- Cô cho trẻ chơi nhiều lần

- Cô kiểm tra kết quả và khen trẻ.

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thứ kĩ năng thái độ.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………......………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 4 ngày 7 tháng 2 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát triển thể chất**

**Đề tài : Đi đập và bắt bóng nảy.**

**TC: Đá bóng vào côn.**

**I.Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ nhớ tên vận động, thực hiện đúng vận động đạp và bắt bóng nảy. Biết dùng sức của cánh tay ném trúng đích. Trẻ biết kết hợp tay và mắt để thực hiện đúng vận động bắt trúng bóng và không làm rơi. Trẻ hiểu trò chơi, luật chơi.

- Rèn cho trẻ khả năng ném chính xác khéo léo, phát riển cơ thể khỏe mạnh, đặc biệt là cơ tay, ứng dụng bài tập vào sinh hoạt hằng ngày. Mạnh dạn, tự tin khi tham gia hoạt động nhóm. Phát triển khả năng định hướng cho trẻ.

- Giáo dục cháu  chăm tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh phòng tránh dịch bệnh, yêu thích tham gia các hoạt động cùng cô giáo và các bạn trong lớp.

**II. Chuẩn bị.**

- 4 quả bóng nảy.

- Sân bãi sạch sẽ thoáng mát ,

- Nhạc bài hát “Sắp đến tết rồi, Bé chúc tết, tết đến rồi”

- Bóng, rổ, côn.

**III. Tiến hành.**

**HĐ 1: Khởi động.**

- Cô và trẻ nghe nhạc “ Tết đến rồi”

- Đàm thoại: Các con vừa hát nghe và hát bàu hát gì?

- Trong bài hát nhắc đến ngày lễ lớn gì trong năm?

- Khi tết đến các con crm thấy như thế nào?

- Chúng mình thường làm gì khi tết đến xuân về?

- Cô cho trẻ cùng nhau đi chợ tết (Đi vòng tròn với các kiểu đi khác nhau….)

**HĐ 2: Trọng động**

**-** Cô cho trẻ tập bài tập phát triển chung lần 1 kết hợp nhịp đếm 2 lần x 8 nhịp.

- Động tác tay : Hai tay giơ thẳng lên cao, đưa ra phía trước, dang ngang

- ĐT chân: lần lượt nâng cao gối từng chân, kết hợp 2 tay chống hông.

- ĐT bụng: Cúi gập người tay chạm mũi chân

- ĐT Bật: Bật liên tục về phía trước.

- Cô cho trẻ tập kết hợp nhạc bài hát : Bé chúc tết

- ĐTNM : ĐT tay.

**\* Vận động cơ bản “ Đi đập và bắt bóng nảy”**

- Cô giới thiệu tên VĐCB: “Đi đập bắt bóng nảy”

- Cô tập mẫu lần 1: Không phân tích.

- Cô tập mẫu lần 2: Phân tích động tác

+  Tư thế chuẩn bị: Cô cầm bóng bằng 2 tay , chân bước lên một bước rồi ném nhẹ bóng xuống đất trước mắt cách mũi chân khoảng 25 - 30 cm. Khi bóng nảy lên, cô dùng 2 bàn tay bắt lấy bóng, rồi lại bước tiếp và đập bóng xuống đất.

 - Cô mời 1- 2 trẻ khá lên tập.( Cho trẻ nhận xét, sửa sai nếu có)

- Cô cho lần lượt 2 trẻ ở 2 đầu hàng lên tập cho đến hết.(Cô chú ý quan sát, sửa sai cho trẻ.)

- Cô cho 2 đội thi đua nhau.(Cô động viên, khuyến khích 2 đội.) Cô mời một trẻ tốt nhất lên thực hiện.

- Cô cho trẻ thi đua nhau. Cô động viên và sửa sai cho trẻ

- Cô hỏi lại trẻ tên vận động.

- **Trò chơi  : *Đá bóng vào côn.***

-  Cô giới thiệu tên trò chơi: Đá bóng vào gôn. Cô gợi ý cho trẻ nêu cách chơi, luật chơi.

+ Cách chơi: Khi có hiệu lệnh của cô thì bạn đầu hàng của mỗi đội lên lấy bóng đặt ở vạch và dùng chân đá bóng mạnh vào gôn. Khi bạn thứ nhất về thì bạn thứ hai lại tiếp tục.

+ Luật chơi: Đội nào đá được nhiều bóng vào gôn thì đội đó giành chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi và bao quát trẻ chơi. Nhận xét kết quả chơi

***HĐ 3 :*Hồi tĩnh:**

**-** Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập và thu dọn đồ dùng cùng cô.

**IV/ Đánh giá trẻ**

\*Tình trạng sức khoẻ của trẻ.

\*Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

**VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4 : “ Mùa xuân – hoa đẹp”**

***Thứ 5 ngày 15 tháng 2 năm 2024***

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển nhận thức**

**Đề tài : So sánh thêm bớt trong phạm vi 8.**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết cách so sánh thêm bớt trong phạm vi 8 và nói kết quả sau khi thêm bớt.

- Rèn kỹ năng xếp tương ứng 1-1 và kỹ năng đếm cho trẻ, kĩ năng so sánh và nói kết quả sau mỗi lần thêm bớt, trẻ có kĩ năng sử dụng một số thuật ngữ toán học đơn giản: Nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau…

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ phải tập trung khi học bài, cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng sau giờ học.

**II/ Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ 8 bông hoa, 8 quả

- Thẻ số 1-8

- Đồ dùng của cô kích thước to hơn của trẻ

- Các nhóm quả, hóa có số lượng 8

- Nhạc bài hát “Mùa xuân đến rồi.”

- Bảng chơi, bút long.

- **III/Cách tiến hành**

***HĐ1 : Ôn số 8***

\* TC : Tìm cho đủ số lượng.

- Cô chia trẻ thành 3 đội chơi lên tìm và gắn số qủa và hoa vào 2 cây sao cho mỗi cây đủ số lượng là 8 và gắn thẻ số tương ứng vào mỗi cây.

- Luật chơi : trong thời gian 1 bản nhạc đội nào gắn nhanh và đúng nhất theo yêu cầu thì đội đó chiến thắng. Mỗi bạn chỉ được gắn 1 bông hoa hặc 1 quả cho đủ số lượng.

- Cô kiểm tra kết quả 3 đội chơi và cho trẻ ôn đọc lại số 8 bằng các hình thwusc khác nhau.

***HĐ2: So sánh thêm bớt trong phạm vi 8***

**-** Cô tặng mỗi bạn 7 bông hoa để tham gia lễ hội trồng cây mùa xuân, cô cho trẻ đi lấy 7 bông hoa .( cho trẻ đếm).

- Cô cho trẻ trồng 7 bông hoa và đếm

- Cho tổ, nhóm , cá nhân đếm.Cô kiểm tra.

- Yêu cầu của lễ hội là mỗi bạn phải có đủ 8 bông hoa thì phải làm thế nào?( Cho trẻ đi lấy thêm 1 bông hoa nữa.)

- Cô kiểm tra, cho trẻ đếm số bông hoa (8 bông hoa)

- Mỗi cây ra 1 quả. Cô cho trẻ xếp 7 quả tương ứng với số bông hoa.

- Trẻ đếm số hoa và số quả.

- So sánh nhóm số quả và số choa.( 8 bông hoa và 7 quả)

- Muốn cho 2 nhóm bằng nhau ta làm như thế nào?

- Vậy làm thế nào để cho nhóm quả bằng nhóm bông hoa thì ta phải làm gì?( Lấy thêm 1 quả cho hoa)( Cho trẻ đi lấy thêm.)

- Trẻ đếm nhóm bông hoa và nhóm quả ( đều bằng nhau và = 8)

- Cô cho trẻ thêm bớt nhóm quả trong phạm vi 8. Sau mỗi lần thêm bớt cô cho trẻ so sánh 2 nhóm quả và nhóm bông hoa, có kèm thẻ số xen kẽ.

- Cô cho trẻ cất dần nhóm quả , sau mỗi lần cất đọc kết quả

- Cô cho trẻ cất hết số bông hoa.

***3.HĐ3: Trò chơi bé thích:***

\* Cô giới thiệu tên trò chơi” Đội nào nhanh nhất”

- Cô hướng dẫn cách chơi” cô chia trẻ làm 3 đội bằng 1 bản nhạc mỗi đội sẽ phải thêm hoặc bớt số cây và hoa sao cho đủ số lượng là 8 cây hoa và đặt thẻ số tương ứng”. Đội nào nhanh đội đó sẽ giành chiến thắng.

- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được vẽ thêm hoặc gạch đi 1 cây hoa hoặc cây xanh. Thời gian là 1 bản nhạc.

- Cô cho trẻ chơi 3lần trên nền nhạc “Vườn cây của ba”( cô kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi.)

- Cô đông viên khuyến khích trẻ chơi.

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 6 ngày 16 tháng 2 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài : Làm quen chữ cái h,k.**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái h,k .Trẻ nhận ra chữ cái h,k trong các tiếng, từ trọn vẹn. Trẻ biết được đặc điểm cấu tạo của chữ h,k. Trẻ hiểu cách chơi, luật chơi các trò chơi nhằm củng cố nhận biết và phát âm đúng chữ cái h,k.

- Trẻ có kỹ năng so sánh đặc điểm giống và khác nhau của hai chữ cái h,k. Rèn kỹ năng chú ý, ghi nhớ có chủ định. Rèn luyện và phát triển ngôn ngữ cho trẻ. 90% trẻ phát âm phân biệt đúng chữ cái h,k.

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ biết yêu quý trân trọng các loại hoa.

**II.Chuẩn bị**

- Bộ thẻ chữ cái cho cô và trẻ

- Hình ảnh “ Hoa loa kèn” có từ hoa loa kèn .

- Thẻ chữ rời h,k.

- Hộp xúc xắc

- Nhạc bài hát “ Mùa xuân đến rồi, màu hoa… “.

**III. Tiến hành**

**\*HĐ 1: Trò chuyện**

- Cô cùng trẻ hát “ Mùa xuân đến rồi”

+ Cô cháu mình vừa hát bài hát gì?

+ Bài hát nói về điều gì?

+ Các con hãy kể những loại hoa mà các con đã biết?

+ Hoa có tác dụng gì trong cuộc sống của chúng ta?

- Cô khái quát và giáo dục trẻ biết yêu và bảo vệ chăm sóc cây hoa

- Cô mở nhạc bài “ Mùa xuân đến rồi” và cho trẻ đi lấy rổ về chỗ.

**\*HĐ 2:** **Bé học chữ**

- Cô cho trẻ chơi “Trời tối trời sáng” làm xuất hiện hình ảnh “ Hoa loa kèn ” .

+ Cô có tranh gì đây ?

+ Hoa loa kèn có màu gì

- Cô giới thiệu dưới tranh có cụm từ “ Hoa loa kèn ” Cô đọc từ cho trẻ nghe

- Cho trẻ đọc từ “Hoa loa kèn ” 2-3 lần

- Cô ghép cụm từ bằng các thẻ chữ cái rời. Cô cho trẻ đọc cụm từ cô vừa ghép.

- Cô cho trẻ so sánh cụm từ trong tranh và từ cô vừa ghép.

- Cô cho trẻ lên tìm chữ cái đã học.

- Cho trẻ phát âm chữ cái đã học. Cô động viên khen ngợi trẻ.

- Trong cụm từ “ Hoa loa kèn ” có chữ “o, a, e ” đã học rồi. Trong giờ học ngày hôm nay, cô sẽ cho chúng mình làm quen với nhóm chữ “h”, “k”, còn những chữ cái khác giờ sau cô sẽ cùng chúng mình làm quen.

\* Làm quen chữ “ h ”

- Cô giới thiệu chữ “ h ”

- Cô phát âm mẫu 3 lần.

+ Khi phát âm miệng cô mở đẩy hơi nhẹ, phát âm “ h ”.

- Cho trẻ phát âm theo lớp, đội chơi, nhóm, cá nhân. (Cô chú ý lắng nghe và sửa sai cho trẻ)

- Cho trẻ nêu nhận xét đặc điểm chữ “h”.

- Cô khái quát lại: chữ “h” gồm 2 nét: 1 nét sổ thẳng và một nét móc xuôi phía bên phải nét sổ thẳng.

- Cô giới thiệu“H” in hoa, “h”in thường**,**“h” viết thường. Cho trẻ phát âm 3 chữ “h”.

- Cô cho trẻ tìm chữ “ h “ trong rổ giơ lên và phát âm chữ cái vừa tìm được.( cô nhận xét sửa sai cho trẻ )

+ Trong rổ của các con còn có gì nữa ?

\* Làm quen chữ “k”

- Cô giới thiệu chữ “k”.

- Cô phát âm mẫu 3 lần.

+ Khi phát âm miệng mở rộng phát âm “k”.

- Cho trẻ phát âm theo lớp, từng đội, nhóm, cá nhân (Cô chú ý lắng nghe và sửa sai cho trẻ).

- Cô hỏi trẻ : Con có nhận xét gì về đặc điểm chữ “k” ?

\*Cô khái quát lại: Chữ “k” gồm 3 nét: 1 nét sổ thẳng và 2 nét xiên ngắn bên phải nét sổ thẳng.

- Cô cho trẻ tìm chữ “ k “ trong rổ giơ lên và phát âm chữ cái vừa tìm được.( cô nhận xét sửa sai cho trẻ )

- Cô giới thiệu “K”in hoa, “k” in thường,**,** “k ” viết thường và cho trẻ phát âm.

\* So sánh chữ “ h”, “ k ”

- Cô cho trẻ nhận xét đặc điểm giống và khác nhau giữa chữ “ h” và chữ “ k”.

 - Cô khái quát lại: Chữ “ h ” và chữ “ k ”

+ Giống nhau: cùng có một nét sổ thẳng.

+ Khác nhau: Chữ “ h” có 1 nét sổ thẳng còn chữ “ k “ có 2 nét xiên ngắn.

- Cô cho trẻ phát âm h,k.

**\*3. Hoạt động 3: Trò chơi bé thích.**

**\*Trò chơi 1: “Xúc xắc ngộ nghĩnh”**

- Cách chơi: Cô đã chuẩn bị 1 con xúc xắc, cả lớp sẽ đi thành vòng tròn vừa đi vừa hát theo nhạc bài “ em yêu cây xanh” kết thúc bài hát cô đổ quân xúc xắc, mặt trên của con xúc xắc là chữ gì thì cả lớp phải đọc to và giơ chữ cái đó lên.

- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được giơ bảng 1 lần.

- Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần. Khen trẻ.

**\*Trò chơi: Ai ghép nhanh nhất.**

**-** Cách chơi: Cô gọi tên chữ cái trẻ nhanh tay xếp các nét chữ cái rời trong rổ để tạo thành chữ cái tương ứng hoàn chỉnh và giơ lên. Lần 2 cô gọi tên đặc điểm chữ cái, trẻ ghép chữ cái và giơ bảng có chữ cái vừa ghép.

- Luật chơi: Bạn nào ghép nhanh bạn ấy giành chiến thắng.

- Cô cho trẻ chơi 2 lần. Cô kiểm tra kết quả sau mỗi lần chơi và khen trẻ.

**IV/Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...................

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………......

……………………………………………………………………………………………………………………………..................

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………......

……………………………………………………………………………………………………………………………..............

**Thứ 7ngày 17 tháng 2 năm 2024**

**Hoạt động học : Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài : Ôn chữ cái h, k**

**I/ Mục đích yêu cầu.**

-Trẻ nhận biết được đặc điểm của chữ h, k thông qua một số trò chơi. Phát âm chuẩn chữ h, k trong từ và tiếng trọn vẹn. Biết in, ghép chữ cái h, k bằng các nét chữ rời.

- Rèn kĩ năng phát âm, chống ngọng cho trẻ, kĩ năng so sánh phân biệt. Rèn khả năng phản ứng với hiệu lệnh, khả năng quan sát và chú ý cho trẻ.

-Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ ý nghĩa của ngôn ngữ trong cuộc sống hằng ngày.

**II/Chuẩn bị :**

- Câu đố về chữ cái h, k

- Chữ cái h, k

- Nhạc bài hát “ Quả, ” Bài thơ “Vườn cải”

- Các loại rau củ quả có gắn chữ cái h, k

- Xúc xắc, bút bảng, vòng

**III/Cách tiến hành**

***1. HĐ1: Ổn định***

- Cô cùng trẻ tham gia chương trình “ Vui cùng chữ cái”

- Cô giới thiệu chương trình với 2 phần thi : Phần 1 : Chữ gì biến mất.

Phần 2 : Thi tài.

- Với sự tham gia 3 đội chơi : hoa cúc, hoa đào và hoa mai.

- Cô cùng trẻ bước vào phần thi đầu tiên : “Chữ gì biến mất”

|  |
| --- |
| ***2. HĐ2 : Ôn chữ cái h, k***  - Cô cùng trẻ bước vào phần thi đầu tiên.  - Cô cho 5 thẻ chữ mà trẻ đã học và cho trẻ đọc lần lượt từng thẻ chữ cái.  - Cô nói “ Trời tối”- trẻ đi ngủ” cô cầm 1 thẻ chữ bất kì cất đi và đố trẻ chữ gì biến mất.  - Cô chơi 3 lần khi còn lại 2 thẻ chữ h và k. Cô hỏi trẻ còn thẻ chữ gì?  - Cô cho trẻ ôn lại chữ h, k bằng các hình thức khác nhau.  - cô thưởng cho mỗi trẻ 1 thẻ chữ h, k  \* Phần thi thứ 2: Thi tài.  **\* TC 1 : Xúc xắc diệu kì**  - Cô cho trẻ cầm chữ cái trên tay đi vòng tròn vừa đi vừa hát bài hát “ Quả”. Cô quay xúc xắc khi xúc xắc dừng lại ở chữ cái nào thì trẻ đọc nhanh chữ cái đó, bạn nào có chữ cái trong tay đúng với chữ cái ở xúc xắc thì đứng còn bạn nào không giống với chữ cái của xúc xắc thì ngồi xuống.  - Cô cho trẻ chơi 2 lần. Kiểm tra và khen trẻ.  - Các lần chơi sau cô cho trẻ đổ chữ cái cho nhau  **\* TC 2: Tìm nhanh chữ cái.** |

- Cô hướng dẫn cách chơi: Cô chia trẻ làm 6 nhóm nhỏ về bàn, tìm và gạch chân chữ cái m, n, l trong bài thơ “ Mưa xuân”. Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào gạch chân được nhiều chữ h, k nhất đội đó chiến thắng.

- Cô cho trẻ chơi. Cô chú ý quan sát hướng dẫn trẻ chơi.

- Cô kiểm tra kết quả cho trẻ đọc lại chữ cái vừa gạch và khen trẻ.

***HĐ3 : Vườn rau của bé.***

**-** Cô giới thiệu trò chơi : Vườn hoa xuân.

- Cách chơi: Cô chia trẻ làm 2 đội, đí lấy các loại rau củ quả trong vườn. Trên đây cô có rất nhiều những rau củ quả có gắn cái chữ cái khác nhau. Nhưng hôm nay các con chỉ được chọn những rau củ quả có chữ cái h, k. Nhiệm vụ của các con là bật qua các vòng và lên lấy đúng rau củ quả có chữ cái h, k về trồng vào vườn vườn rau bên trên. Trong thời gian là 1 bản nhạc đội nào lấy được nhiều rau củ quả có chữ cái h, k về trồng nhất thì đội đó chiến thắng.

- Luật chơi : Mỗi bạn chỉ được chọn 1 rau củ quả, và khi bật qua các vòng không được dẫm chân vào vòng.

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô kiểm tra kết quả và khen trẻ.

- Cô cho trẻ đi múa hát bài hát “ Quả” xung quanh vườn rau

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ.

……………………………………………………………………………………………………………………………………….

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 2 ngày 19 tháng 2 năm 2024**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc thơ “ Hoa cúc vàng” – St: Nguyễn Văn Chương.**

**I.Mục đích – yêu cầu.**

- Trẻ biết tên bài thơ “Hoa cúc vàng”, tên tác giả “Nguyễn Văn Chương”, trẻ đọc thuộc diễn cảm và biết được nội dung bài thơ “Bài thơ nói về vẻ đẹp của bông hoa cúc nở vào mùa xuân” . Biết được lợi ích của hoa đối với đời sống con người. Trẻ hiểu được một số câu thơ khó trong bài.

 - Thể  hiệnđược kĩ năng đọc thơ to mạch lạc, rõ ràng , kỹ năng trả lời câu hỏi , và chơi trò chơi .

- Giáo dục trẻ yêu quý và chăm sóc các loại hoa và cây. Tích cực chủ động trong hoạt động cùng cô.

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh thơ. Video

- Nhạc bài hát “ Màu hoa”

- Trò chơi “ ô cửa diệu kỳ”

**III. Tiến hành.**

**HĐ 1: Vui ca hát.**

- Cô và trẻ hát bài “Màu hoa”

- Cô và CM vừa hát bài hát nói đến những màu hoa gì?Vậy hoa đem lại lợi ích gì cho con người?

- Các con phải làm gì để bảo vệ các loại hoa luôn đẹp, luôn tỏa hương sắc cho chúng ta?

- Cô giáo dục: Hoa được trồng để trang trí,lễ hội, hoa để thờ cúng, hoa làm đẹp cho thiên nhiên, cho con người,hoa còn dùng làm mỹ phẩm và làm thuốc. Vì vậy các con không được ngắt lá, hái hoa, bẻ cành, không được xả rác bừa bãi để chúng ta luôn có những bông hoa đẹp nhớ chưa nào?

**HĐ 2: Bé yêu thơ**

**-** Cô giới thiệu bài thơ “ Hoa cúc vàng”- tác giả : Nguyễn Văn Chương.

\* Cô đọc thơ lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ

- Giải thích từ “Trời đắp chăn bông”: Vào mùa đông thời tiết rất lạnh, ngoài trời không có nắng, trên bầu trời có nhiều đám mâу mầu trắng giống như mầu của những chiếc chăn bông Vì ᴠậу nhà thơ cảm thấу như “Trời như đắp chăn bông”.

- Giải thích từ “Gom” có nghĩa là thu gọn tất cả lại.

\* Cô đọc thơ lần 2 kết hợp tranh minh họa.

- Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác?

- Mở đầu bài thơ tác giả nói đến mùa nào? Mùa đông trong bài thơ được tác giả miêu tả ra sao?

- Những câu thơ nào miêu tả sự rét mướt của mùa đông?

- Một buổi sáng nhà thơ nhìn thấy gì? Có phải mùa xuân mang nắng về không? Vì sao?

- Cúc gom vào trong lá biếc chờ đến khi nào mấy nở? - Khi tết đến mùa xuân về những bông cúc ntn?

- Hoa cúc nở nở rực rỡ mọi nhà thấy ra sao? Khi thấy màu ᴠàng của hoa cúc nở tác giả cảm thấу niềm ᴠui hạnh phúc, mùa xuân ấm áp đang đến ᴠới mọi nhà.

- Ngoài hoa cúc màu vàng chúng mình còn biết hoa cúc có màu gì nữa?Muốn có hoa đẹp thì chúng ta phải làm gì?

\* Giáo dục trẻ: Muốn có hoa đẹp thì chúng ta phải trồng cấy,chăm sóc tưới nước thường xuyên, không được ngứt lá bẻ cành, hái hoa, để trường học của cô cháu mình luôn xanh sạch đẹp rực rỡ màu hoa nhé.

 - Cho cả lớpđọc cùng cô 2 - 3 lần ( chú ý sửa sai cho cá nhân, tổ khi đọc)

- Đọc thi đua theo tổ. Đọc luân phiên, đọc to nhỏ theo hiệu lệnh của cô. (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

\* Cô đọc thơ lần 3 kết hợp video.

- Hỏi trẻ tên bài thơ và tên tác giả.

**HĐ 3: Ô cửa diệu kỳ.**

**\* Trò chơi: Ô cửa kỳ diệu.**

- Cách chơi: Cô có các ô cửa, phía sau các ô cửa là những hình ảnh minh họa cho nội dung bài thơ. Cô là người mở các ô cửa, Nhiệm vụ của các con sẽ quan sát hình ảnh và đọc đoạn thơ tương ứng với hình ảnh đó. Thời gian suy nghĩ của các đội là 5s sau 5s các bạn sẽ lên trả lời.

- Luật chơi: Đồng hồ đếm kết thúc, đội nào rung chuông trước sẽ được trả lời, trả lời đúng sẽ được tặng 1 phần quà.đội nào trả lời sai sẽ phải nhường quyền chơi cho đội khác.

- Tổ chức cho trẻ chơi. Nhận xét, tuyên dương, khuyếnkhích trẻ

**IV/Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức kĩ năng thái độ.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 3 ngày 20 tháng 2 năm 2024**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển nhận thức.**

**Đề tài: Xác định vị trí của đồ vật ( phía phải, phía trái, phía trước, phía sau, phía trên , phía dưới) so với 1 vật làm chuẩn.**

**I . Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ biết xác định vị trí của đồ vật ( phía phải, phía trái, phía trước, phía sau, phía trên phía dưới) so với 1 vật làm chuẩn. Trẻ xác định và định hướng được vịn trí trong không gian.

- Rèn khả năng định hướng cho trẻ. Phát triển khả năng quan sát định hướng cho trẻ, Khả năng sử dụng các ngôn ngữ toán học : Phía trên, phía dưới….

- Trẻ tích cực trong giờ học, yêu thích giờ học toán, biết cất gọn đồ dùng đồ chơi sau khi học.

**II. Chuẩn bị.**

- Một số đồ dùng trang phục mùa hè

- Nhạc bài hát “ Bé yêu biển lắm”

- 3 tranh vẽ biển mùa hè.

**III. Tiến hành.**

**\* HĐ 1 : Ôn xác định phía trước – sau, phải – trái, trên – dưới so với bạn khác.**

TC : Làm theo hiệu lệnh của cô.

- Cách chơi: Cô chia trẻ làm 4 nnhóm, cô ngồi ngược chiều với trẻ, cô và trẻ hát “Bé yêu biển lắm” khi cô nói về đúng vị trí thì trẻ nhanh chân chạy về đúng vị trí mà cô yêu cầu ( nhóm 1 đứng về phía phải, nhóm 2 đứng về phía trái, nhóm 3 đứ về phía trước, nhóm 4 đứng về phía sau cô.

- Luật chơi: Trẻ nào không tìm đúng vị trí thì bị nhảy lò cò.

- Cô cho trẻ chơi 2 lần và kiểm tra kết quả.

- Cô khen trẻ.

**HĐ 2 : Xác định vị trí của đồ vật ( phía phải, phía trái, phía trước, phía sau, phía trên, phía dưới) so với 1 vật làm chuẩn.**

- Cô giới thiệu hôm nay có 1 bạn đến thăm lớp. Đố là bạn thỏ trắng..

- Cô cùng trẻ trò chuyện với bạn thỏ trắng. Bạn thỏ trắng sắp đi biển nhưng chưa chuẩn bị được đồ đi chơi biển

- Cô cùng trẻ chuản bị đồ cho bạn thỏ trắng và mang đến cho bạn.

- Cô cho trẻ đi lấy đồ dùng và mời các bạn khác đến thâm dự lễ hội cùng bạn thỏ trắng ( mũ , áo váy, dép, hoa quả, phao bơi, ô….

- Cô đặt bạn thỏ trắng ở giữa lớp và cho trể đặt đồ xung quanh bạn thỏ trắng theo ý thích của trẻ.

- Cô kiểm tra và hỏi trẻ.

+ Ở trước mặt bạn thỏ trắng có đồ dùng gì? Đồ dùng ở trước mặt bạn thỏ trắng thì gọi là phía nào của bạn thỏ. Phía trước bạn thỏ có đồ dùng gì?

- Cô cho trẻ nhắc lại nhiều lần và kể tên các đồ dùng phía trước của bạn thỏ. ( Cô gọi nhiều các nhân trẻ)

+ Ở sau lưng bạn thỏ các con đã chuẩn bị những đồ dùng gì? Những đồ dùng đấy ở phía nào của bạn thỏ? Cô cho trẻ đọc to phía sau.

- Cô gọi trẻ lên đội mũ cho bạn thỏ. Mũ ở vị trí nào của bạn thỏ ? Trên đầu của bạn thỏ gọi là phía gì?

+ Dưới chân bạn thỏ có đồ dùng gì không ? ( đôi giày) Đôi giầy ở phía nào của bạn thỏ.

+ Vậy ở bên tay phải của bạn thỏ có đồ vật gì không? Cô cho trẻ kể tên đồ vật. Những đồ vật đó ở phía bên nào của bạn thỏ ( phía phải.

+ Tay trái của bạn thỏ cầm đồ ăn yêu thích gì đây ( củ cà rốt)? Bên tay trái của bạn thỏ còn có đồ dùng gì nữa?

+ Củ cà rốt ở bên tay nào của thỏ, Bên tay trái còn gọi lầ phía nào? ( phía trái) Cô cho trẻ nhắc lại nhiều lần.

- Cô khái quát lại :

+ Phái phải, phía trái của bạn thỏ có những đồ vật gì?

+ Phái trên, phía dưới của bạn thỏ có đồ dùng gì?

+ Phía trước và phía sau của bạn thỏ có đồ dùng gì?

- Cô mời bạn khỉ tới tham dự lễ hội rừng xanh.

- Lấy đồ vật đặt theo yêu cầu của cô.

- Tổ 1 lấy đồ dùng đặt ở phía trái và phía phải của bạn thỏ

- Tổ 2 lấy đồ dùng đặt ở phía trên và phía dưới của bạn thỏ

- Tổ 3 lấy đồ dùng đặt phía trước và phía sau của bạn thỏ

- Cô cho trẻ đi lấy đồ dùng và kiểm tra kết quả 3 đội chơi.

- Động viên và khen trẻ.

**3.HĐ 3 : Ôn luyện.**

**-** TC : Ai thông minh hơn.

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội. Cô có 3 bức tranh với vật chuẩn ở giữa bức tranh là hình bạn nhỏ, nhiệm vụ của mỗi đội là lên lấy màu khoanh tròn vào các đồ vật ở các vị trí khác nhau của bạn nhỏ. Màu vàng khoanh tròn đồ vật phía trái, màu đỏ khoanh đồ vật phía phải, màu xanh khoanh đồ vật phía trước, màu hồng khoanh đồ vật phái sau.

- Luật chơi : Mỗi bạn chỉ được khoanh 1 đồ vật.

- Cô kiểm tra kết quả và khen trẻ.

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………......

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………......

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………......

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...............

……………………………………………………………………………………………………………………………………......

**Thứ 4 ngày 21 tháng 2 năm 2024**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Kể chuyện sáng tạo hoa đào hoa mai**

**I.Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ biết kể chuyện theo trí tưởng tượng, sáng tạo của trẻ bằng các hình ảnh về chủ đề mùa xuân cho trước và các hình ảnh trong tranh. Trẻ biết kể theo đúng trình tự thời theo câu truyện sáng tạo, biết đặt tên cho câu truyện sáng tạo của nhóm mình.

- Rèn kỷ năng kể chuyện diễn cảm, kỷ năng trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc, phát  triển tư duy cho trẻ.

- Giáo dục trẻ biết đoàn kết, giúp đỡ bạn bè của mình

**II. Chuẩn bị**

- Các hình ảnh rời: hoa đào, hoa mai, các loại hoa khác nhau.

- Nhạc bài hát : Mùa xuân đến. màu hoa

- Khung trảnh, cảnh.

**III. Tiến hành.**

**HĐ 1: Mùa xuâ thật đẹp.**

- Cho trẻ hát “Mùa xuân đến rồi”

- Vừa rồi các con hát bài hát gì?

- Trong bài hát nói về điều gì?

- Mùa xuân đến cây cối đâm chồi nảy lộc có rất nhiều hoạt động ý nghĩa được diễn ra trong mùa xuân.

- Tuần trước cô trò mình đã được tham gia hoạt động gì để chào đón xuân 2024?

- Trong các hoạt động đó con thích nhất hoạt động nào?

**HĐ 2: Bé kể chuyện sáng tạo**.

- Cô cùng trẻ đi tham gia một hoạt động thăm chợ hoa xuân.

- Các con thấy chợ hoa xuân như thế nào?

- Trong chợ hoa xuân có những loài hoa nào?

- Vì sao hoa đào và hoa mai là đặc trưng của mùa xuân.

\* Cô dẫ dắt trẻ vào câu truyện về hoa đào và hoa mai.

- Cô kể cho trẻ nghe và đàm thoại

- Hoa hồng và bông hoa vàng từ đâu mà có?

- Vì sao hoa màu hồng gọi là hoa đào, hoa vàng gọi tên là hoa mai?

- Hoa đào và hoa mai thường nở vào màu nào?

- Qua câu truyện cô vừa kể các con con biết được điều gì?

- Cô cho trẻ đặt tên cho câu truyện.

\* Cô cho trẻ về 3 nhóm thảo luận.

- Cho trẻ kể lên kể chuyện sáng tạo theo nhóm, cho trẻ đặt tên câu chuyện.

- Cô khuyến khích giúp đỡ trẻ kể chuyện sáng tạo.

- Cô khen và động viên trẻ.

**HĐ 3: Ca hát.**

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ

- Cô và trẻ hát và vận động bài hát “Mùa hoa”

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………......

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………......

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………......

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...............

……………………………………………………………………………………………………………………………………......

**Thứ 5 ngày 22 tháng 2 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: In hoa cẩm tú cầu bằng xốp nổ (Mẫu)**

**IMục đích yêu cầu.**

- Trẻ biết sử dụng xốp nổ và màu nước để in thành hình bông hoa cẩm tú cầu theo mẫu của cô. Trẻ biết sử dụng các nét vẽ đơn giản để vẽ cành và lá cho bông hoa. Trẻ biết thêm 1 nghệ thuật tạo ra bông hoa.

- Rèn kỹ năng in ấn, phết màu cho trẻ. Kỹ năng vẽ cơ bản, kỹ năng phối màu và sắc xếp bố cục bức tranh hài hòa cân đối.

- Trẻ yêu thích hoạt động tạo hình, kích thích sự sáng tạo của trẻ, vui thích với những sản phẩm tạo hình của mình và của bạn Giáo dục trẻ biết ý nghĩa các loại hoa trong cuộc sống.

**II.Chuẩn bị.**

- Tranh mẫu cẩm tú cầu in bằng xốp nổ của cô.

- Xốp nổ.

- Giấy vẽ, màu nước, hộp màu.

- Nhạc bài hát: màu hoa

- Chậu hoa cẩm tú cầu.

**II.Tiến hành**

**HĐ 1: Trò chơi: Nụ hoa - hoa nở.**

**-** Cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn và giới thiệu trò chơi : Nụ hoa- hoa nở. Trẻ cầm tay nhau và nghe theo hiệu lệnh của cô. Khi cô nói “ Nụ hoa” trẻ cầm tay nhau chụm lại thành 1 nụ hoa lớn. Khi cô nói “ Hoa nở” trẻ cùng gian ra thành vòng tròn lớn và giơ cao tay.

- Hoa nở của chúng mình đã to đẹp chưa nhỉ. Hoa nghiêng theo gió nào “ hoa nghiêng bên phải, nghiêng bên trái. Trẻ làm theo hiệu lệnh của cô.

- Một phần quà đặc biệt nữa dành cho những bông hoa của lớp mình.

- Cô cho trẻ quan sát hoa chậu hoa cẩm tú cầu và trò chuyện cùng trẻ.

- Bạn nào biết cô có chậu hoa gì không?

- Các con có nhận xét gì về bông hoa cẩm tú cầu, hoa cẩm tú cầu khác những bông hoa mà chứng mình thường nhìn thấy là gì? ( Hoa cẩm tú cầu là rất nhiều những bông hoa nhỏ xếp lại thành quả cầu tròn)

**HĐ 2: In hoa cẩm tú cầu bằng xốp nổ.**

**-** Cô giới thiệu tranh mẫu in hoa cẩm tú cầu bằng xốp nổ.

- Cô có bức tranh gì đây? Bức tranh được tạo ra bằng chất liệu gì?

- Các con có nhận xét gì bố cục và màu sắc của bức tranh?

- Để tạo ra bức tranh hoa cẩm tú cầu cô đã là như thế nào có bạn nào biết không? ( Cô gợi ý, cô vẽ, cô in…)

- Cô giới thệu nguyên liệu để tạo ra bức tranh rất quen thuộc với chúng ta: màu nước và xốp nổ và cô còn chuẩn bị cọ vẽ, bút chì màu nữa…

- Các con có muốn xem cô tạo ra hoa cẩm tú cầu không?

- Cô làm mẫu cho trẻ: Để tạo ra bức tranh hoa cẩm tú bằng xốp nổ, đầu tên cô lấy 1 tờ xốp nổ và cố định tờ xốp vào ống cầm bằng thun buộc sau đó lấy cọ màu tô màu vào xốp nổ, cô chọn màu để in hoa, quét màu kín bề mặt của xốp nổ, cô in mặt xốp nổ vào giữa mặt giấy vậy là cô đã hoàn thành bông phần hoa của bức tranh. Để bức tranh hoàn chỉnh và đẹp hơn cô dùng bút màu vẽ cành hoa và lá cho hoa sau đó cô lấy màu xanh tô cho lá và cành hoa. Các con chú ý tô thật đẹp, khéo léo để không bị tô ra ngoài. Các con có thể lấy 2 màu xanh để tô cho lá và cành hoa. Vậy là cô đã hoàn thành xong bức tranh in hoa cẩm tú cầu bằng xốp nổ rồi.

- Cô chú ý nhắc trẻ về bố cục bức tranh.

- Các con thấy bức tranh như thế nào?

\* Cô hỏi ý tưởng của trẻ.

- Con sẽ làm thế nào để tạo ra bức tranh hoa cẩm tú cầu.

- Con sử dụng màu gì cho bông hoa của mình? Và màu gì cho lá và cành hoa?

- Cô thấy các con có rất nhiều ý tưởng hay và phối màu đa dạng cho bức tranh của mình. Cô chúc các con tạo ra được bức tranh hoa cẩm tú cầu thật đẹp nhé.

- Cô cho trẻ về nhóm ngồi hoạt động

- Trẻ thực hiện cô bao quát các nhóm hoạt động, cô động viên khuyến khích sự sáng tạo của trẻ và giúp đỡ trẻ kịp thời khi trẻ gặp khó khăn.

**HĐ 3: Bé khoe tranh đẹp.**

- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm tranh in của mình.

- Cô và trẻ cùng vào vườn hoa cẩm tú cầu,

- Cô hướng trẻ vào sản phẩm đẹp nhất: Đây là bài của ai? Con có thể giới thiệu về bức tranh của mình được không?

- Con đã làm thế nào để tạo ra bức tranh.

- Các con thấy màu sắc bức tranh của bạn như thế nào?

- Vậy các con thích bức tranh của bạn nào nhất vì sao?

- Cô nhận xét động viên những bạn có bài chưa hoàn chỉnh và chưa được đẹp.

- Cô cho trẻ cầm bài đi thành vòng tròn và cùng hát bài “Màu hoa”

**IV/Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức kĩ năng thái độ.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 6 ngày 23 tháng 2 năm 2024**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển thể chất**

**Đề tài: Ném trúng đich đứng ở khoảng cách xa 2m cao 1,5m đường kính 40cm bằng 1 tay**

**TC: Trồng hoa xuân.**

**I. Mục đích yêu cầu.**

 - Trẻ nhớ tên vận động “Ném trúng đich đứng ở khoảng cách xa 2m cao 1,5m đường kính 40cm bằng 1 tay” và biết cách ném trúng vào đích . Biết trò chơi vận động “Trồng hoa xuân” và biết cách chơi trò chơi.

- Rèn kỹ năng tập hợp hàng và chuyển đội hình cho trẻ.Rèn kĩ năng phối hợp tay mắt cho trẻ. Rèn kĩ ném và năng phối hợp nhịp nhàng giữa trẻ với trẻ khi luyện tập. Rèn sự nhanh nhẹn khéo léo cho trẻ. Củng cố kỹ năng định hướng không gian cho trẻ.

- Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động Trẻ nghiêm túc, đoàn kết, hợp tác khi luyện tập. Trẻ có nề nếp và biết phối hợp, hợp tác với bạn trong giờ học, giờ chơi.

**II. Chuẩn bị.**

**-** Qảu còn , rổ, con suối, mô hình cây hoa.

- Vạch xuất phát.

- Nhạc bài hát “ Mùa xuân đến rồi. Hình ảnh về mùa xuân.

**III. Tiến hành.**

**HĐ 1: Mùa gì thế nhỉ.**

- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh về mùa xuân.

- Các con vừa xem hình ảnh về mùa gì trong năm?

- Vì sao chúng mình biết đây là mùa xuân?

- Mùa xuân có hoạt động gì diễn ra?

- Cảnh vật cây cối và con người như thế nào khi mùa xuân đến?

- Cô dẫn dắt trẻ đi thăm vườn hoa xuân ( Đi vòng tròn kết hợp nhạc và các kiểu đi khác nhau theo hiệu lệnh của cô. Trẻ về 3 hàng ngang)

**HĐ2: Trò chơi hội xuân.**

- Cô cho trẻ tập BTPTC lần 1 kết hợp nhịp đến 2 lần x 8 nhịp.

+ĐT1: 2 tay lên cao,ra trước sang ngang.

+ĐT2: Đưa từng chân ra trước,sang ngang,đưa về sau

+ĐT3: Cúi gập người tay chạm mũi chân

+ ĐT4: Bật chụm tách chân

- Tập lần 2 kết hợp bài hát " Mùa xuân đến rồi "

- ĐTNM: ĐT1: tập 2 lần x 8 nhịp.

**\* VĐCB: Ném trúng đich đứng ở khoảng cách xa 2m cao 1,5m đường kính 40cm bằng 1 tay**

- Cô giới thiệu trò chơi ở hội xuân ngày hôm nay “ Ném còn” với vận động Ném trúng đich đứng ở khoảng cách xa 2m cao 1,5m đường kính 40cm bằng 1 tay

- Cô giới thiệu co trẻ quả còn và đây là trò chơi của người dân tộc mỗi khi tết đến xuân về.

- Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích vận động

- Cô ném mẫu lần 2 kết hợp phân tích vận động: Khi tham gia trò chơi người chơi cầm quả còn bằng 1 tay đúng chân trướ chân sau (chân thuận đứng trước, chân không thuận đứng sau) tay cầm quả còn giơ về phía trước ngang bằng vai, khi có hiệu lệnh “ném” các con chú ý hạ tay xuống dưới, ra sau vòng lên cao và nhắm vào đích ném quả còn ttrusng đích trước mặt. Sau đó về cuối hàng cho người tiếp theo lên chơi.

- Cho lần lượt từng trẻ 2 hàng lên thực hiện( Cô sửa sai, khuyến khích động viên những trẻ có kĩ năng nhắm, cầm và ném cho trúng đích).

- Lần lượt cho các tổ, nhóm, 2 trẻ một lên thi đua nhau thực hiện vận động.( Bằng nhiều hình thức). Cô sửa sai cho trẻ.

- Cô cho 2 hàng lần lượt lên thi ném còn trúng đích

- Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào ném được trúng đích nhiều nhất thì đội đó chiến thắng.

- Kết thúc, cô động viên khuyến khích trẻ.

- Cô hỏi lại trẻ tên vận động.

\* TC: Trồng hoa xuân

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 2 đội chơi bật qua con suối để trồng hoa vào vườn hoa xuân. Chú ý khi bật không giẫm chân vào con suối.

- Luật chơi: trong thời gian 1 bản nhạc đội nào trồng được nhiều hoa nhất đội đó chiến thắng.

- Cô cho trẻ chơi 2 lần. Kiểm tra kết quả sau khi chơi

***3. HĐ3:Hồi tĩnh.***

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh sân tập 1-2 vòng và thả lỏng cơ thể kết hợp với bài hát “ Mùa xuân đến rồi”

- Trẻ cùng cô thu gọn đồ dùng sau khi học.

**IV/Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức kĩ năng thái độ.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 7 ngày 24 tháng 2 năm 2024**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe “ Sự tích mùa xuân”**

**I.Mục đích – Yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên chuyện “Sự tích mùa xuân”, nhớ tên nhân vật trong chuyện. Trẻ hiểu nội dung câu chuyện: Thỏ con thương mẹ, biết đoàn kết để cùng nhau làm việc. Trẻ nhớ được trình tự diễn biến câu truyện. Trẻ biết nguồn gốc ý nghĩa của mùa xuân.  
- Phát triển ngôn ngữ, khả năng tưởng tượng, sáng tạo, nói câu đủ thành phần. Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi của cô bằng các câu thoại ngắn trong truyện.  
- Trẻ biết yêu quý, kính trọng ông bà, bố mẹ biết quan tâm tới mọi người trong gia đình. Giáo dục trẻ tinh thần đoàn kết.

**II. Chuẩn bị.**

- Tranh truyện

- Nhạc bài hát: Bốn mùa của bé, mùa xuân đến rồi.

- Video câu truyện.

- Tranh nhân vật trong truyện.

**III. Tiến hành.**

**HĐ 1: Bé vui ca hát.**

-  Cho trẻ hát bài “Bốn mùa của bé”

 - Các con vừa hát bài gì? Trong bài hát nhắc đến mùa nào trong năm?

 - Trong các mùa đó thì mùa nào là đẹp nhất?

 - Theo con vì sao mùa xuân lại đẹp và mọi người ai cũng thích?

 \* Cô giới thiệu bài:Mùa xuân ai cũng thích, nhưng ngày xưa chỉ có 3 mùa: Mùa hè, mùa thu và mùa đông mà lại không có mùa xuân. Các con có muốn biết vì sao không?

**HĐ 2: Sự tích mùa xuân.**

**\*** Cô kể lần 1 kết hợp ánh mắt cử chỉ điệu bộ.

- Giảng nội dung câu truyện. Ngày xưa trên trái đất chỉ có 3 mùa đó là mùa hạ, mùa thu và mùa đông. Nhờ Thỏ con có lòng hiếu thảo, đã biết doàn kết các bạn muông thú và các loài hoa đã đón được mùa xuân về mà ngày nay có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông

- Cô giảng từ mới “ Lòng hiếu thảo” là sự yêu thương, kính trọng dành cho ông bà bố mẹ.

\* Cô kể truyện lần 2 kết hợp tranh minh họa.

- ĐT: Các con vừa được nghe câu truyện gì?

- Trong truyện có những nhân vật nào?

- Ngày xưa trái đất chỉ có những mùa nào?

- Vì sao muôn loài đều mong được gặp mùa xuân?

- Những ai đã giúp Thỏ mang mùa xuân đến trái đất?

- Vì sao Thỏ lại có ý nghĩ phải đón mùa xuân đến trái đất?

- Thỏ được mùa xuân tặng món quà gì? Vì sao?

- Giáo dục: Các con ạ, nhờ có lòng hiếu thảo của bạn Thỏ và sự đoàn kết cố gắng của muông thú và các loài hoa mà các bạn đã đón được mùa Xuân về đấy. Các con hãy học tập Thỏ biết yêu thương mẹ và cố gắng để làm mọi việc có ích nhé.

\* Cô kể lần 3: Kết hợp video truyện.

- Các con vừa được nghe câu truyện gì?

- Các con thấy mùa xuân như thế nào?

- Khi mùa xuân đến các con có đã được tham gia các hoạt động gì?

**HĐ 3: Mùa xuân đến rồi.**

- Cô và trẻ hát và vận động theo nhạc bài hát “ Mùa xuân đến rồi”

- Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhạc.

**IV/Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức kĩ năng thái độ.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………